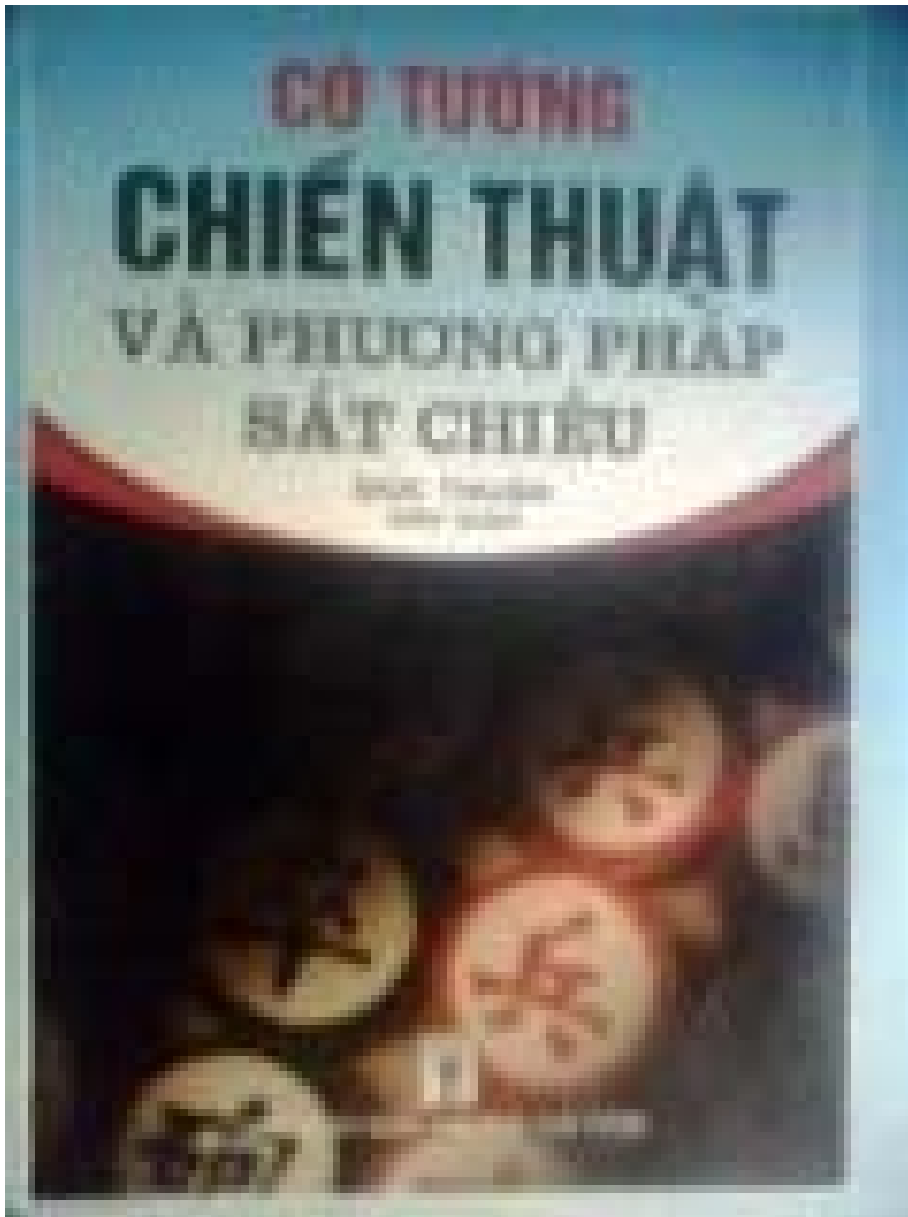




Lời nói đầu

Trong Cờ Tướng, mục đích chính của ván cờ là bắt được Tướng đối phương mới giành được thắng lợi. Để thực hiện được điều này, các kỳ thủ cần phải biết vận dụng các đòn phối hợp tấn công dứt điểm. Điều này lại trở nên quan trọng hơn khi đôi bên đang ở thế tranh tiên, ngang quân. Đây chính là một dạng cờ “Sát chiêu” thực dụng cỡ bản nhất giúp bạn đọc tìm hiểu phương pháp và chiến thuật vận dụng trong khi chơi.

Nắm bắt một cách thuần thục kỹ xảo chiến thuật và phương pháp “Sát chiêu” thì dễ dàng bắt được các chiến thuật khác.

Sách tuyển dụng thuộc về “ Sát Chiêu “ thường lấy tính thực chiến và tính thực dụng làm tôn chỉ, lấy diệu sát làm chủ yếu, bao quát các phương tiện, mang đặc điểm độc đáo và kỹ xảo, cố gắng đạt đến tính thực dụng giúp cho bạn đọc thêm hứng thú, hiểu được các loại hình “ Sát chiêu” cơ bản và điều kiện thực hiện “ Sát chiêu “ diệu thủ, nâng cao khả năng tư duy, dẫn đến hiệu quả học một mà biết nhiều. Nội dung gồm :

Phần I : Chiến thuật và Phương pháp tạo sát chiêu.

Phần II : Các loại hình sát chiêu và số nước sát chiêu.

Đây là một cuốn sách đã được tác giả biên soạn dựa vào những tài liệu ở trong và ngoài nước. Đặc biệt ngoài hai phần chính, tác giả còn đưa thêm một số sát chiêu tiêu biểu của các kỳ thủ hàng đầu Tung Cù để bạn đọc tham khảo, tăng thêm ý kiến, tìm hiểu sâu rộng hơn.

Hy vọng sẽ giúp bạn đọc thông qua luyện tập và rèn luyện năng lực thực chiến để nâng cao khả năng “ Sát chiêu” một cách thuần thục trong thực chiến.

Trong quá trình biên soạn và biên tập, mặc dù đã cố gắng song không thể tránh khỏi những thiếu sót, chúng tôi mong nhận được sự góp ý chân thành của bạn đọc để lần xuất bản sau được hoàn thiện hơn.

Chúc các bạn thành công

Hệ thống ký hiệu

I-Hệ thống ký hiệu

1 Ký hiệu các quân cờ :

Tướng : Tg

Sĩ : S

Tượng : T

Xe : X

Mã : M

Pháo : P

Tốt : B

Trước : t (Xe trước : Xt)

Sau : s (Mã sau : Ms)

2 Ký hiệu đi quân

Tiến : dấu chấm (.)

Lùi : thoái, dấu gạch chéo (/)

Ngang : Bình, dấu gạch ngang (-)

Khi đọc ebook mong các bạn góp ý chân thành, mọi thắc mắc xin gửi về địa chỉ

xi_gfs@yahoo.com .

Chúc các bạn “Cao Cờ”

I-Chiến thuật tạo sát chiêu

1. Thí quân tạo sát cuộc

1.1 Định nghĩa :

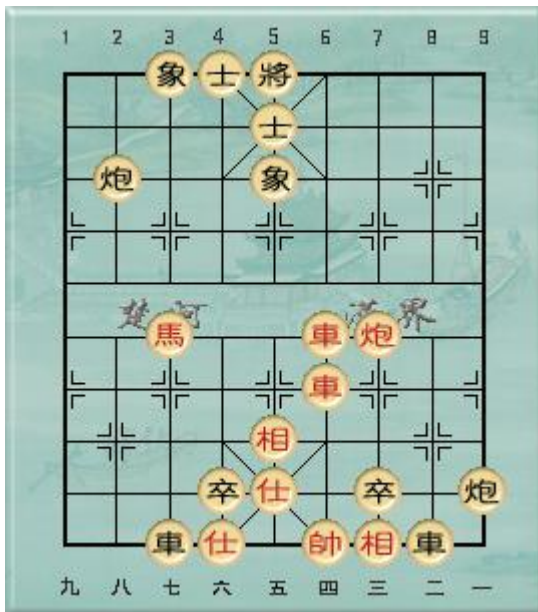
Là chiến thuật dùng cách thí quân để tạo ra sát cuộc. Đặc điểm của chiến thuật này là:

- 1 Nước tấn công đầu tiên không tiếc hy sinh quân mạnh;
- 2 Sau khi thí quân thì tấn công trực tiếp Tướng đối phương;
- 3 Cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc.

1.2 Chú ý:

- 1 Khi thí quân để tạo sát cuộc buộc phải có thể tấn công mạnh.
- 2 Quân mạnh của đối phương khó tham gia phòng ngự mà đối phương chỉ có thể đi Sĩ hoặc Tướng hoặc Tượng.
- 3 Tránh tạo ra sát cuộc giả.
- 4 Khi tấn công chớp nhoáng phải tạo điều kiện để nước tiếp theo tìm được huyết chiếu bắt Tướng.

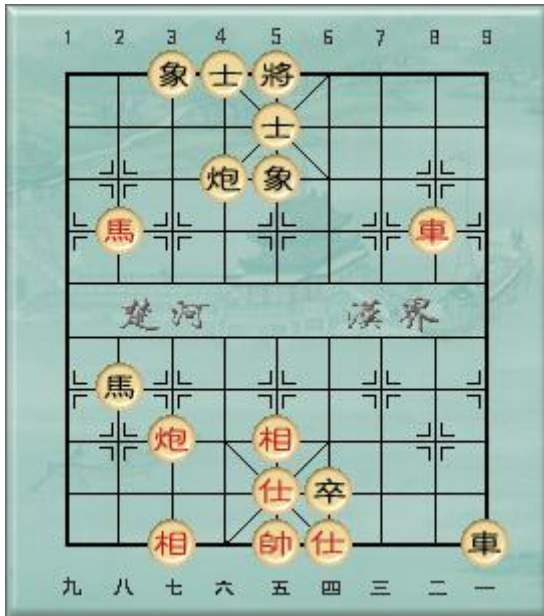
1.3 Ví dụ



Hình 1

Đỏ đi trước

1. Tiên Xe tiến 5; Sĩ 5 thoái 6
2. Pháo 3 bình 5; Tượng 5 tiến 3
3. Mã 7 tiến 5 ; Sĩ 4 tiến 5
4. Xe 4 tiến 6 (dùng sát cuộc thiết môn thuyền để bắt Tướng).



Hình 2

1. Xe 2 tiến 3, Tượng 5 thoái 7
2. Mã 8 tiến 7, Tướng 5 bình 6
3. Pháo 7 tiến 7, Tướng tiến 1
4. Xe 2 thoái 1, Tướng 6 tiến 1
5. Mã 7 thoái 6, Tướng 6 bình 5
6. Pháo 7 thoái 2, Pháo 4 thoái 1
7. Xe 2 thoái 1, Sĩ 5 tiến 6
8. Xe 2 bình 4....
9. Đến đây, bên đỏ dùng Mã trợ công để Xe bắt Tướng thắng cuộc.

2. Chuyển quân tạo sát cuộc

2.1 Định nghĩa:

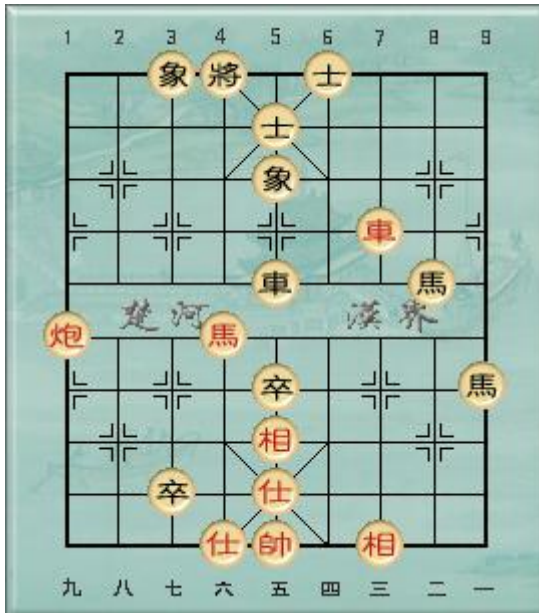
Là chiến thuật di chuyển quân mình tới những vị trí trọng yếu tạo thành thế tấn công mạnh mẽ cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc. Đặc điểm của chiến thuật này là:

- 1 Dùng các quân mạnh như Xe, Mã, Pháo để vây tướng;
- 2 Tướng và Tốt có thể trợ công cho những quân trên;
- 3 Các quân phối hợp chặt chẽ tạo thành sát cuộc.

2.2 Chú ý:

- 1 các quân dùng để tấn công phải có khả năng tạo thành sát cuộc.
- 2 phải chọn được phương hướng và vị trí tấn công chính xác.
- 3 khi di chuyển quân phải căn cứ vào đội hình, thế cờ, mối liên kết giữa các quân của đối phương để quyết định vị trí và phương hướng di chuyển, khi không có sát chiêu thì không vội tạo sát cuộc.

2.3 Ví dụ :

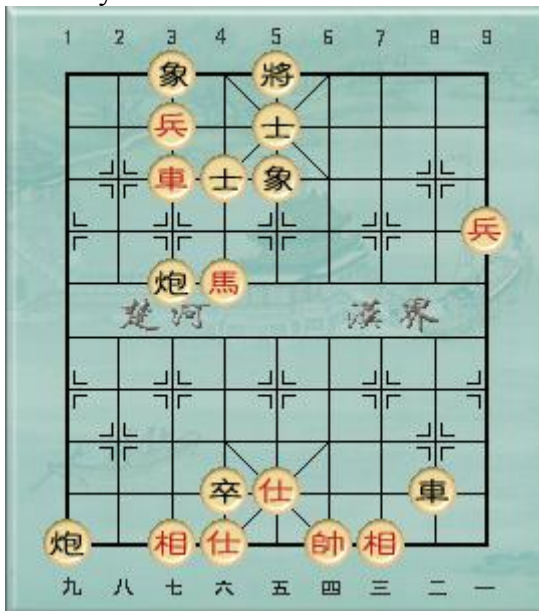


Hình 3

Đỏ đi trước

1. Mã 6 tiến 7 , Xe 5 bình 4
2. Pháo 9 tiến 5 , Tượng 3 tiến 1
3. Mã 7 tiến 9 . Xe 4 thoái 2
4. Mã 9 tiến 8 , Tượng 5 thoái 3
5. Xe 3 bình 7 , Tướng 4 bình 5
6. Xe 7 tiến 3 . Sĩ 5 thoái 4
7. Mã 8 thoái 7 , Tượng 5 tiến 1
8. Xe 7 thoái 1 , Tượng 5 tiến 1
9. Pháo 9 thoái 2

đến đây đen mất xe thua cờ.



Hình 4

1. Tốt 7 bình 6, Tượng 3 tiến 1
2. Xe 7 bình 9, Pháo 3 thoái 4
3. Xe 9 tiến 2, Pháo 3 bình 4
4. Mã 6 tiến 8, Xe 8 thoái 7
5. Mã 8 tiến 6, Xe 8 bình 6
6. Tốt 6 bình 5, Xe 6 bình 5
7. Xe 9 bình 6, Tượng 6 tiến 1
8. Xe 6 bình 2.

đến đây Tượng đen không di chuyển được, bên đỏ rình bắt Xe, bên đen chắc chắn thua.

3. **Đổi quân tạo sát cuộc**

3.1 **Định nghĩa:**

Là chiến thuật dùng quân bên mình để tiêu diệt những quân phòng thủ chủ yếu của đối phương khiến thế tấn công bên mình có thể phát huy tối đa uy lực của nó, cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc. Đặc điểm của chiến thuật này là:

1. Đổi quân mình để hình thành sát cuộc;
2. Sau khi đổi quân đối phương không thành tổ chức phòng thủ hiệu quả.

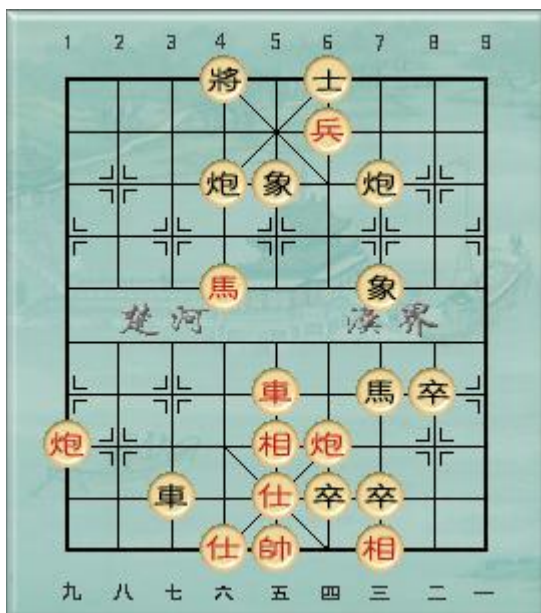
3.2 **Chú ý:**

1 Dùng những quân yếu của bên mình để đổi lấy những quân phòng thủ chủ chốt của đối phương.

2 Sau khi đổi quân các quân còn lại bên mình phải có khả năng tạo thành sát cuộc tránh tình trạng dẫn đến hoà cờ.

3 Sau khi đổi quân các quân mạnh bên đối phương không thể phát huy được khả năng tấn công.

3.3 **Ví dụ :**



Hình 5

1. Pháo 9 bình 6, Pháo 4 tiến 5
2. Pháo 4 bình 6, Tượng 4 bình 5
3. Mã 6 tiến 4, Xe 3 thoái 6

4. Xe 5 bình 8, Tượng 5 thoái 5
5. Xe 8 tiến 6, Mã 7 tiến 5
6. Xe 8 bình 7, Xe 3 thoái 2
7. Mã 4 tiến 6

Đây là sát cuộc “quải giác Mã”



Hình 6

1. Mã 8 tiến 7, Xe 3 thoái 3
2. Pháo 9 tiến 6, Tượng 5 thoái 3
3. Tốt 3 bình 4, Tượng 7 tiến 9
4. Xe 3 bình 5, Tốt 3 bình 4
5. Tượng 5 bình 4, Tốt 4 bình 5
6. Tốt 4 tiến 1.

4. Dẫn dụ để tạo sát cuộc

4.1 định nghĩa:

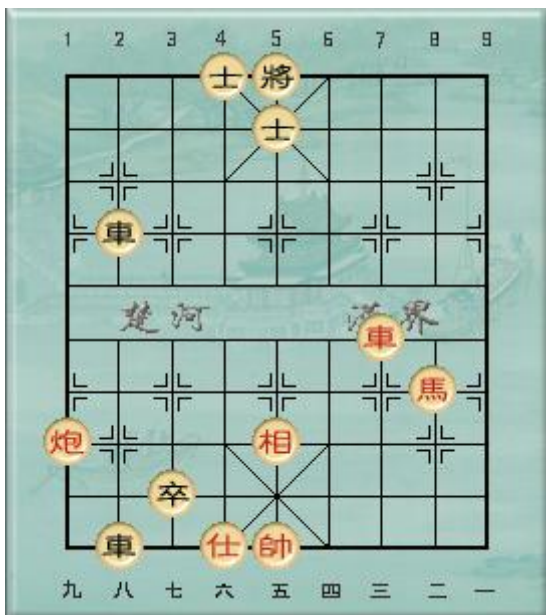
Là chiến thuật phát động các đợt tấn công hiệu quả buộc các quân chủ chốt của đối phương rời khỏi những vị trí trọng yếu, từ đó có thể phát huy hết uy lực của thế tấn công, cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc. Đặc điểm của chiến thuật này là:

1. Nước đầu tiên phải ép các quân mạnh của đối phương rời khỏi vị trí trọng yếu;
2. Nước tiếp theo tạo thành sát cuộc.

4.2 Chú ý:

1. Khi thí quân để dẫn dụ, bên mình cần có khả năng tạo thành sát cuộc;
2. Sau khi dẫn dụ, nước tiếp theo phải là sát chiêu bắt Tướng.
3. Tránh để đối phương dùng chiến thuật thí quân tranh Tiên nhập cuộc.

4.3 Ví dụ :



Hình 7

1. Pháo 9 tiến 7, hậu Xe thoái 3
2. Tượng 5 thoái 7, Tướng 5 bình 6
3. Mã 2 tiến 1, Tiền Xe thoái 6
4. Xe 3 tiến 5, Tượng 6 tiến 1
5. Mã 1 tiến 2, Tượng 6 tiến 1
6. Xe 3 thoái 2, Tượng 6 thoái 1
7. Xe 3 tiến 1, Tượng 6 tiến 1
8. Xe 3 bình 4 Sát cuộc liệt Mã Xe



Hình 8

1. Mã 8 tiến 7, Xe 3 thoái 3
2. Tốt 3 bình 4, Tượng 7 tiến 9

3. Xe 3 bình 2, Tượng 9 thoái 7
4. Xe 2 tiến 3, Tốt 5 tiến 1
5. Tướng 4 tiến 1, Xe 2 tiến 1
6. Tướng 4 tiến 1, Xe 2 bình 7
7. Pháo 7 bình 5, Xe 7 thoái 1
8. Tướng 4 thoái 1, Xe 3 tiến 7
9. Mã 9 thoái 7, Xe 7 thoái 1
10. Tốt 4 tiến 1. đỏ dùng sát cuộc thuyết môn thuyền.

5. Tấn công nhanh để tạo sát cuộc

5.1 định nghĩa:

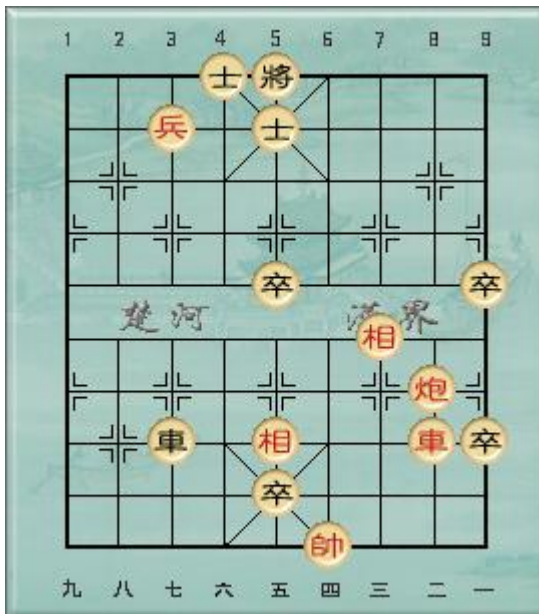
Là chiến thuật tấn công nhanh vào những vị trí hiểm yếu của đối phương khiến các quân mạnh bên đối phương lâm nguy, cuối cùng đạt được mục đích thắng cuộc. Đặc điểm của chiến thuật này là :

1. Nước đầu tiên phải có uy hiểm lớn
2. Dùng các quân mạnh đánh trúng chỗ hiểm yếu của đối phương
3. Phải có khả năng tạo thành sát cuộc
4. Cuối cùng các quân mạnh phối hợp bắt Tướng

5.2 Chú ý :

1. Hướng tấn công và vị trí tấn công phải có thể tạo thành sát cuộc .
2. Đối phương không thể tấn công hiệu quả các quân tấn công nhanh của bên mình.
3. Tránh để đối phương dùng chiến thuật “ Giải Sát hoàn sát” để tấn công vào các quân bên mình.
4. Dùng các quân mạnh để đánh vào chỗ yếu của đối phương.

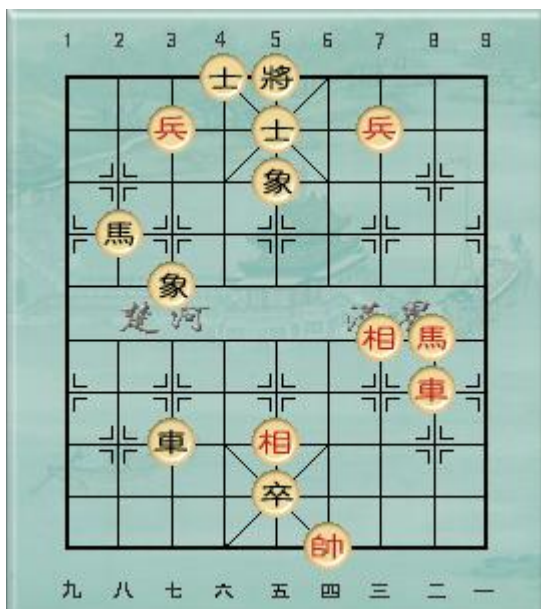
5.3 Ví dụ :



Hình 9

1. Pháo 2 bình 9, Sĩ 5 tiến 6
2. Pháo 9 bình 5, Tượng 5 bình 6

3. Xe 2 tiến 7, Tượng 6 tiến 1
4. xe 2 thoái 2, Xe 3 thoái 5
5. Tốt 7 bình 6, Tượng 6 thoái 1
6. Xe 2 tiến 2, Tượng 6 tiến 1
7. Tốt 6 bình 5, Sĩ 4 tiến 5
8. Pháo 5 bình 4. chiếu bí thắng cờ



Hình 10

1. Mã 2 tiến 1, Tượng 5 thoái 7
2. Xe 2 tiến 6, Sĩ 5 thoái 6
3. Xe 2 bình 3, Sĩ 4 tiến 5
4. Tốt 3 bình 4, Mã 2 thoái 3
5. Mã 1 tiến 3, Tượng 5 bình 4
6. Tốt 4 bình 5, Xe 3 bình 4
7. Xe 3 bình 4

6. Chiêu rút bắt quân để tạo sát cuộc

6.1 định nghĩa:

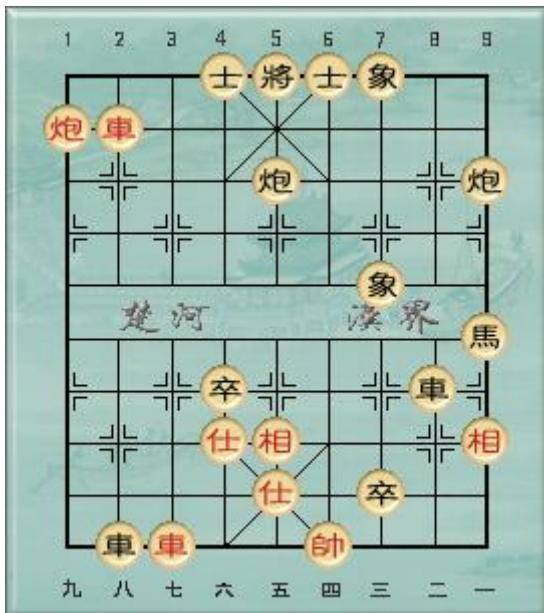
Là chiến thuật sử dụng thế chiếu rút của bên mình để bắt những quân tấn công hoặc phòng thủ chủ chốt của đối phương sau đó tổ chức tấn công bắt Tướng. Đặc điểm của thế cuộc này là :

1. Lợi dụng thế chiếu rút để bắt quân đối phương ;
2. Sau khi tiêu diệt những quân phòng thủ của đối phương tạo thành thế tấn công hiệu quả để bắt Tướng thắng cuộc.

6.1 Chú ý:

1. khi thí quân để chiếu rút những quân còn lại phải đủ sức tạo thành sát cuộc.
2. Mục đích chiếu rút là bắt những quân tấn công mạnh hoặc những quân phòng thủ chủ chốt của đối phương, tạo điều kiện thuận lợi cho những nước tấn công về sau.
3. Khi liên tiếp chiếu rút phải tìm cách ép Tướng đối phương phải di chuyển đến vị trí thuận lợi cho quân mạnh bên mình tấn công.

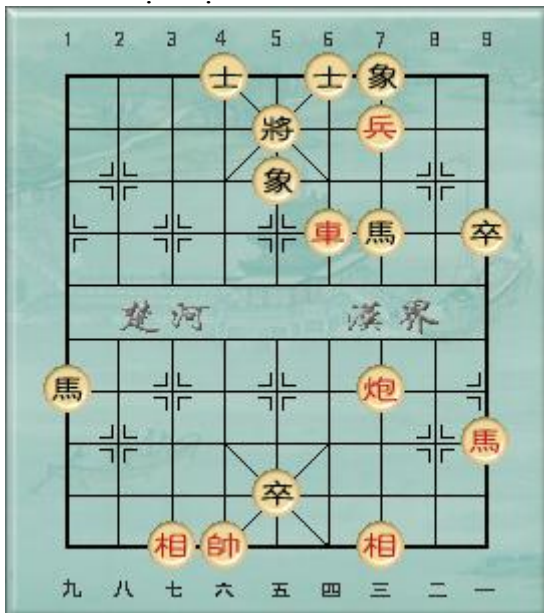
6.3 Ví dụ :



Hình 11

1. Pháo 9 tiến 1, Sĩ 4 tiến 5
2. Xe 8 tiến 1, Sĩ 5 thoái 4
3. Xe 8 thoái 9, Sĩ 4 tiến 5
4. Xe 7 tiến 9, Sĩ 5 thoái 4
5. xe 7 thoái 1, Sĩ 4 tiến 5
6. Xe 8 tiến 9, Sĩ 5 thoái 4
7. Xe 7 bình 5, Tướng 5 tiến 1
8. Xe 8 thoái 1.

Sát cuộc Đại đàm Tốt



Hình 12

1. Pháo 3 bình 5, Tượng 5 tiến 3
2. Xe 4 bình 5, Tượng 7 tiến 5
3. Xe 5 bình 3, Tượng 5 tiến 7
4. Xe 3 bình 5, Tượng 7 thoái 5
5. Tốt 3 bình 4, Tướng 5 bình 6
6. Xe 5 bình 4

Sát cuộc Đại đàm Tốt

7. Đột phá để tạo sát cuộc

7.1 Định nghĩa :

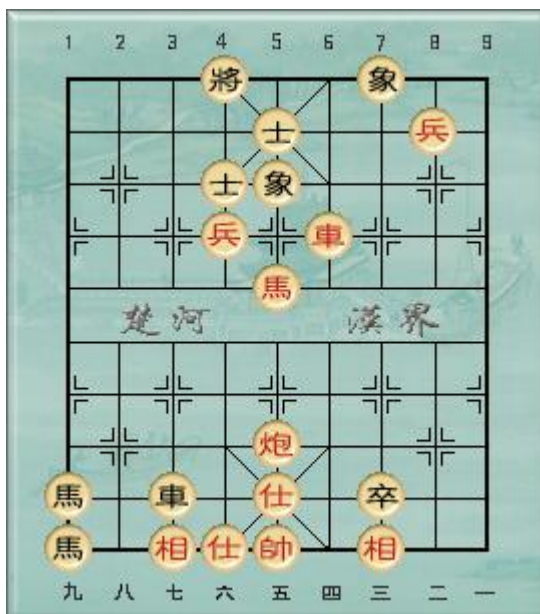
Là chiến thuật thí quân để phá Sĩ Tượng khiến Tướng của đối phương rơi vào trạng thái bị tấn công, cuối cùng đạt được mục đích bắt Tướng thắng cờ. Đặc điểm của sát cuộc này là:

1. Nước đầu tiên hy sinh quân bên mình để phá Sĩ, Tượng đối phương;
2. Khi phá Sĩ Tượng cần đạt được mục đích khiến đối phương không thể phòng ngự trở lại được, tạo điều kiện thuận lợi cho những nước tấn công về sau.

7.1 Chú ý :

1. Khi hy sinh quân bên mình để phá Sĩ Tượng các quân còn lại phải đủ sức tạo thành sát cuộc thông thường dùng các quân yếu để phá hàng thủ của đối phương.
2. Hướng phá Sĩ Tượng và vị trí tấn công phải có lợi cho các quân mạnh bên mình tấn công ở những nước tiếp theo.

7.3 Ví dụ :



1. Tốt 6 tiến 1, Sĩ 5 tiến 4
2. Pháo 5 bình 6, Tượng 4 bình 5
3. Mã 5 tiến 6, Tượng 5 tiến 1
4. Tốt 2 bình 3, Tượng 5 thoái 3
5. Tốt 3 bình 4, Tượng 5 tiến 1
6. Mã 6 thoái 5, Xe 3 thoái 2
7. Xe 4 tiến 1.

8. Thoát mao để tạo sát cuộc

8.1 Định nghĩa:

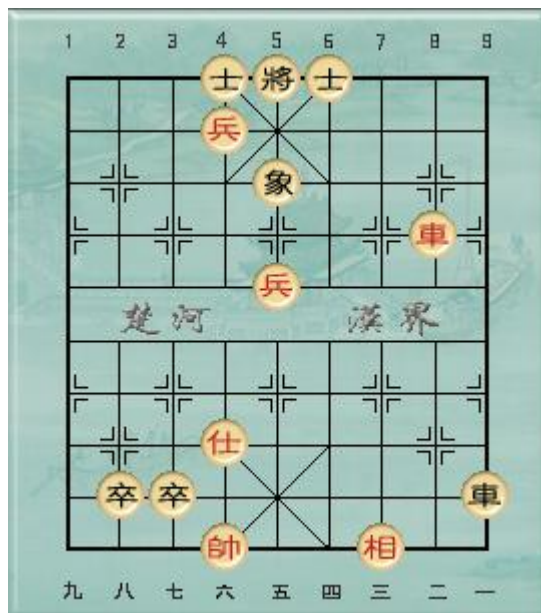
Là chiến thuật di chuyển các quân đứng trước Tướng để Tướng lộ diện trợ công tạo thành sát cuộc bắt Tướng đối phương. Đặc điểm của chiến thuật này là:

1. Những nước đầu tiên là di chuyển các quân trước mặt Tướng;
2. Khi có sự trợ công của Tướng mới có thể tạo thành sát cuộc.

8.2 Chú ý:

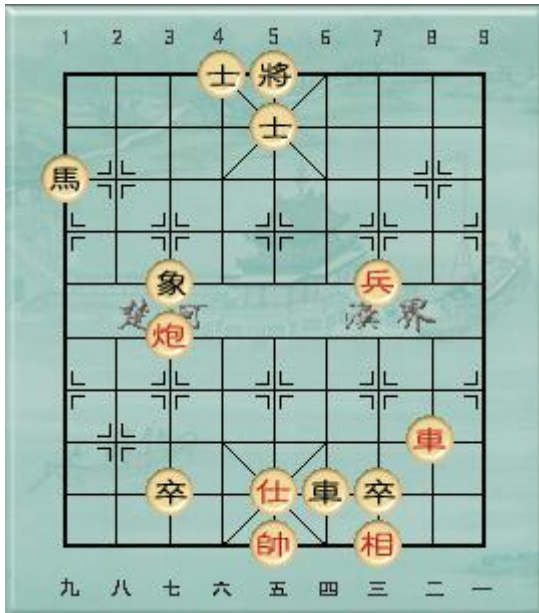
1. Khi lộ Tướng buộc phải tạo thành sát cuộc và bên đối phương chỉ có thể di chuyển Tượng hoặc Sĩ. Nếu để đối phương chiếu vô mặt thì việc xuất Tướng trợ công coi như thất bại;
2. Khi xuất Tướng trợ công cần đề phòng đối phương dùng chiến thuật “giải hoàn sát” để giành thế.
3. Cần lợi dụng mặt Tướng để tiêu diệt Sĩ Tượng của đối phương.
4. Khi tấn công, nếu đối phương thí quân mạnh để chống đỡ thì phải coi việc tạo sát chiếu là mục tiêu hàng đầu.
5. Phải bảo đảm cho Tướng được an toàn, nếu để đối phương thừa cơ chiếu Tướng khi đang lộ diện chắc chắn bên mình sẽ rơi vào thế bị động.

8.3 Ví dụ:



Hình 14

1. Sĩ 6 thoái 5, Sĩ 6 tiến 5
2. Xe 2 tiến 3, Tượng 5 thoái 7
3. xe 2 bình 3, Sĩ 5 thoái 6
4. Tốt 6 tiến 1, Tướng 5 tiến 1
5. Xe 3 thoái 1, Tượng 5 tiến 1
6. Tốt 5 tiến 1, Tượng 5 bình 6
7. Xe 3 thoái 1, Tướng 6 thoái 1
8. Tốt 5 tiến 1



Hình 15

1. Sĩ 5 tiến 4, Tướng 5 bình 6
2. Pháo 7 bình 4, Xe 6 bình 4
3. Tốt 3 bình 4, Sĩ 5 tiến 6
4. Tốt 4 tiến 1, Tượng 3 thoái 5
5. Xe 2 tiến 7, Tướng 6 tiến 1
6. Tốt 4 tiến 1, Tượng 6 bình 5
7. Xe 2 thoái 1, Sĩ 4 tiến 5
8. Tốt 5 tiến 1, Tướng 4 tiến 1
9. Xe 2 thoái 1.

9. Vây hãm để tạo sát cuộc

9.1 Định nghĩa :

Là chiến thuật sử dụng sự liên kết các quân bên mình để vây chặt các quân của đối phương khiến Tướng đối phương không thể di chuyển khi bị tấn công hoặc đối phương không còn nước đi mà thua cờ.

9.2 Chú ý :

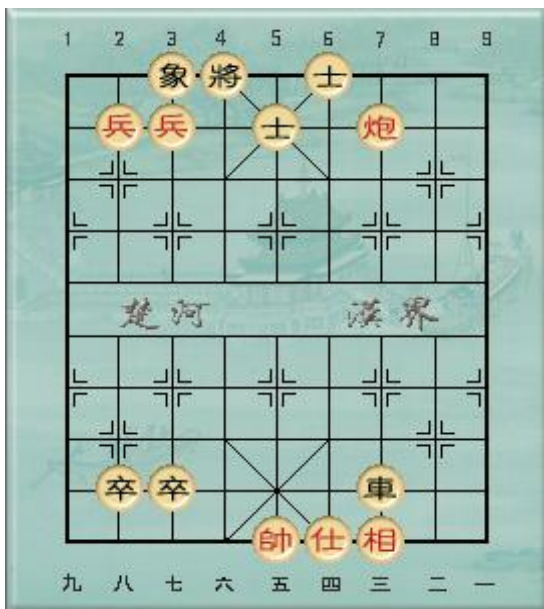
1 Tốc độ khi vây Tướng đối phương phải thật nhanh khiến đối phương không thể giải vây.

2 Các quân mạnh bên đối phương không thể phá nổi những vị trí quan trọng của thế trận bên mình.

3 Trong trường hợp cần thiết có thể thí quân để duy trì vòng vây.

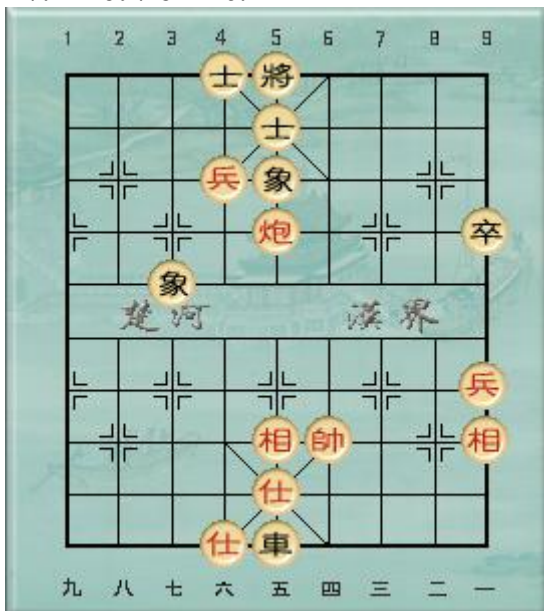
4 Khi tổ chức vây hãm cần chú ý tiêu diệt những quân tham gia phòng thủ bên đối phương.

9.3 Ví dụ :



Hình 16

1. Tốt 7 tiến 1, Tượng 4 bình 5
2. Tốt 8 bình 7, Tốt 3 bình 4
3. Pháo 3 tiến 1, Xe 7 thoái 8
4. Hậu Tốt bình 6, Tốt 4 tiến 1
5. Tượng 5 tiến 1, Xe 7 tiến 8
6. Tượng 5 tiến 1, Xe 7 bình 4
7. Tốt 7 bình 6.



Hình 17

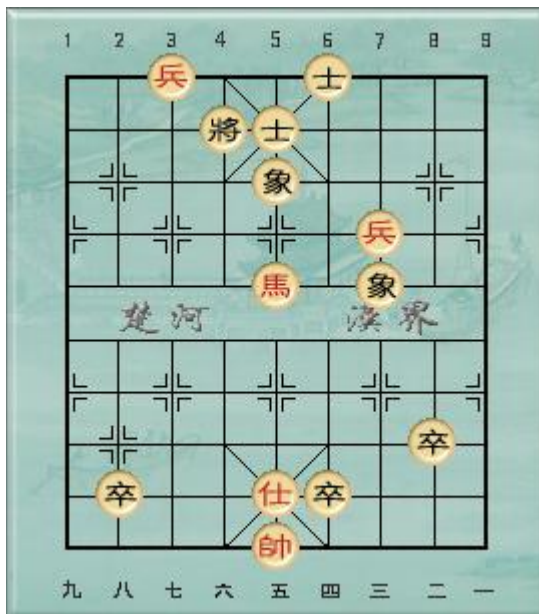
1. Tượng 1 thoái 3, Tượng 3 thoái 1
2. Tốt 6 bình 7, Tượng 1 thoái 3
3. Tốt 7 bình 8, Tốt 9 tiến 1
4. Tốt 8 tiến 1, Tốt 9 tiến 1

- Trong cuộc này đở có nhiều cách để thắng cờ.

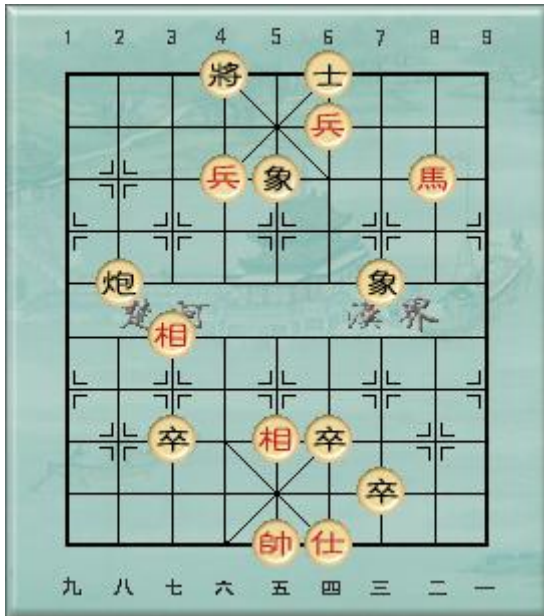
10.1 Định nghĩa :

10.2 Chú ý :

- ### 10.3 Ví dụ :



1. Mã 5 tiến 7, Tướng 4 tiến 1
2. Tốt 3 bình 4, Tốt 2 bình 3
3. Tốt 4 bình 5, Tướng 5 thoái 3
4. Sĩ 5 tiến 4, Tốt 6 tiến 1
5. Tướng 5 tiến 1, Tốt 3 bình 4
6. Tướng 5 tiến 1, Tốt 8 bình 7
7. Tốt 5 bình 6.



Hình 19

1. Tốt 4 tiến 1, Pháo 2 thoái 3
2. Mã 2 tiến 4, Pháo 2 bình 5
3. Tượng 5 bình 6, Tốt 3 bình 4
4. Sĩ 4 tiến 5, Tốt 6 bình 5
5. Tượng 7 thoái 5, Tốt 7 bình 6
6. Sĩ 5 tiến 6, Tốt 6 tiến 1
7. Sĩ 6 thoái 5, Tốt 6 bình 5
8. Tượng 6 tiến 1, Tượng 5 tiến 3
9. Tốt 6 tiến 1.

11. *Hiện quân để tạo sát cuộc*

11.1 Định nghĩa :

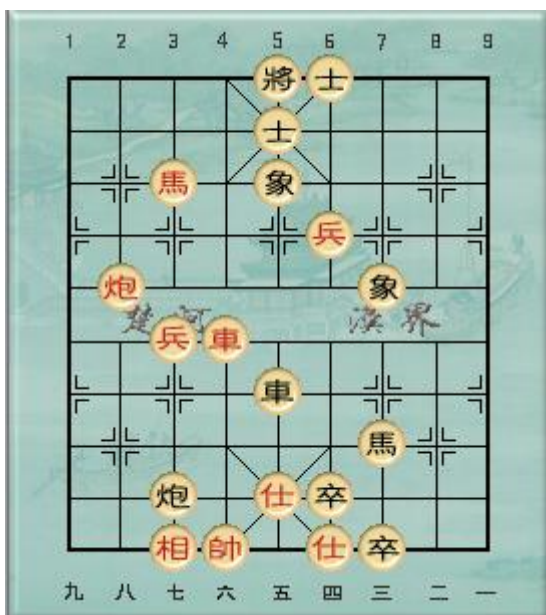
Là chiến thuật di chuyển quân mạnh của bên mình tới vị trí có thể chiếu hết để ép đối phương phải ăn quân, khi đó các quân còn lại sẽ tạo thành thế tấn công hiệu quả để bắt Tướng. Đặc điểm của chiến thuật này là:

1. Hiện quân để phục sát;
2. Sau khi hiện quân phải có khả năng tấn công Tướng ;
- 3 Chiếu Tướng liên tiếp khiến Tướng đối phương không còn lối thoát.

11.2 Chú ý :

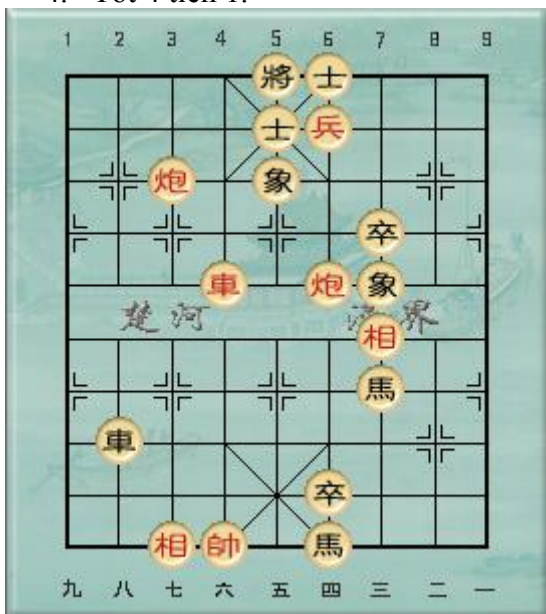
1. Hiện quân phục sát là nước châm ngòi cho cuộc tấn công đối phương.
2. Nếu đối phương có thể phá nước hiện quân phục sát, cần chuyển sang sát cuộc khác để giành thắng lợi.
3. Sau khi hiện quân các quân còn lại phải có đủ uy lực tạo thành sát cuộc.

11.3 Ví dụ :



Hình 20

1. Mã 7 tiến 6, Sĩ 5 thoái 4
2. Pháo 8 tiến 4, Tượng 5 thoái 3
3. Xe 6 tiến 5, Tướng 5 tiến 1
4. Tốt 4 tiến 1.



Hình 21

1. Pháo 7 tiến 2, Tượng 5 thoái 3
2. Pháo 4 bình 5, Sĩ 5 tiến 4
3. Xe 6 tiến 2, Mã 6 thoái 4
4. Xe 6 thoái 6, Mã 7 tiến 5
5. Tượng 3 thoái 5, Xe 2 tiến 2
6. Xe 6 tiến 8.

II- PHƯƠNG PHÁP TẠO SÁT CUỘC

1. Dùng định thế tạo sát cuộc

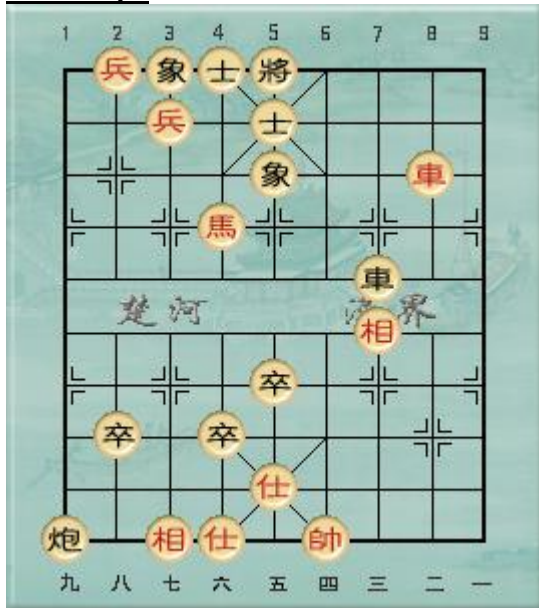
1.1 Định nghĩa :

Là cách dùng những sát cuộc sẵn có của thế trận làm cơ sở, phối hợp lại với nhau để tấn công bắt Tướng đối phương.

1.2 Chú ý :

1. Sát cuộc và tình hình của thế trận phải tương đương hoà đồng hoà hợp.
2. Khi tính bắt quân mạnh hoặc tạo sát cuộc bắt Tướng đối phương cần dùng những sát cuộc thật sự có uy lực.
3. Nếu những sát chiêu có tính bí mật cao thì hiệu quả càng cao.
4. Khi sát cuộc không phù hợp với thế trận đang có thì căn cứ vào thực tế tạo ra sát cuộc mới.

1.3 Ví dụ :



Hình 22

1. Tốt 7 tiến 1, Sĩ 5 tiến 4
2. Tốt 7 bình 6, Tướng 5 bình 4
3. Xe 2 bình 5, Xe 7 bình 3
4. Xe 5 bình 6, Tướng 4 bình 5
5. Xe 6 bình 4, Tướng 5 bình 4
6. Mã 6 tiến 8, Xe 3 bình 5
7. Xe 4 tiến 2, Xe 5 thoái 4
8. Tốt 8 bình 7 .

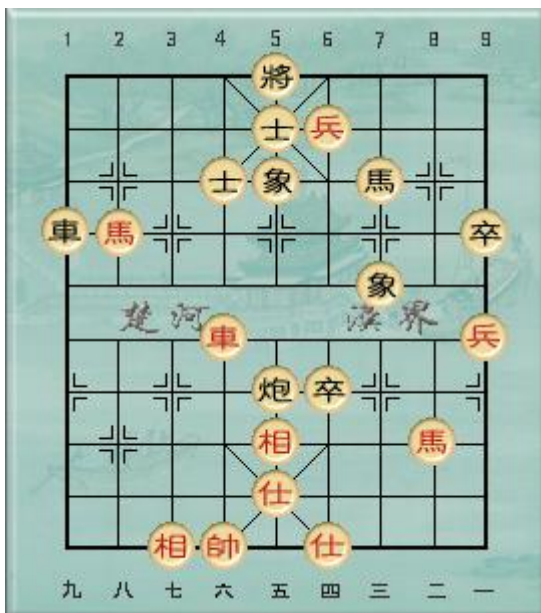
2. Lựa chọn để tạo sát cuộc

2.1 Định nghĩa :

Là chỉ cách phân tích nghiên cứu thế trận khi có nhiều biện pháp và vị trí tấn công, tìm ra cách tấn công nhanh nhất, hiệu quả nhất. Đặc điểm của phương pháp này là:

- 1 Trước tiên cần có những phán đoán về cục diện của thế trận;
- 2 Dùng một biện pháp tấn công bất kỳ để so sánh với những phương pháp tấn công khác rồi chọn ra biện pháp tấn công tốt nhất;

Phương hướng tấn công đúng kết hợp với chiến thuật đúng là cơ sở để giành thắng lợi. Phát huy uy lực của quân mạnh là then chốt để chiến thắng. Điều động quân một cách hợp lý, nhanh chóng nhập cuộc.



Hình 25

1. Mã 8 tiến 7, Tượng 5 bình 4
2. Tốt 4 bình 5, Pháo 5 thoái 5
3. Xe 6 Tiến 3, Pháo 5 bình 4
4. Xe 6 tiến 1, Tượng 4 bình 5
5. Xe 6 bình 4

Sát cuộc liệt Mã Xe



Hình 23

1. Pháo 7 tiến 6, tiền Tốt tiến 1
2. Xe 8 tiến 5, Tượng 4 tiến 1
3. Xe 8 thoái 1, Tượng 4 tiến 1
4. Pháo 9 thoái 2 Đỏ dùng sát cuộc “giáp Xe Pháo”.

3. Đánh nhanh tạo sát cuộc

3.1 Định nghĩa :

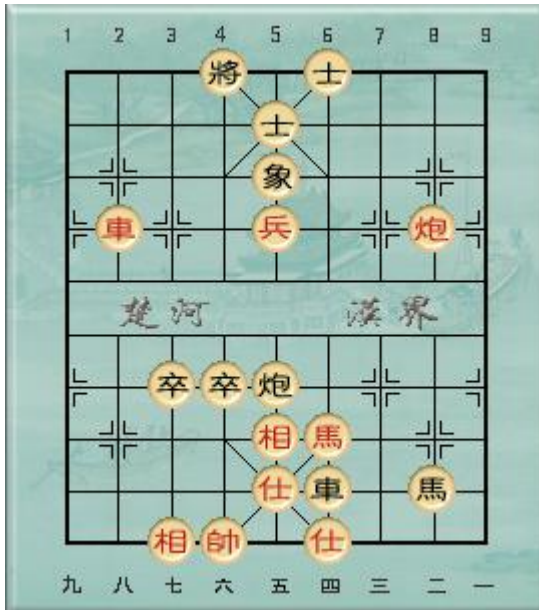
Là phương pháp sử dụng những quân của mình để tấn công nhanh, chính xác và hiệu quả để bắt Tướng đối phương. Đặc điểm của phương pháp này là :

1. Không bắt các quân tấn công mà tìm cách tiêu diệt các quân tham gia phòng thủ của đối phương;
2. Sau khi bắt quân bên mình sẽ dễ dàng tấn công Tướng của đối phương;
3. Cuối cùng tạo thành sát cuộc để bắt Tướng thắng cuộc.

3.2 Chú ý:

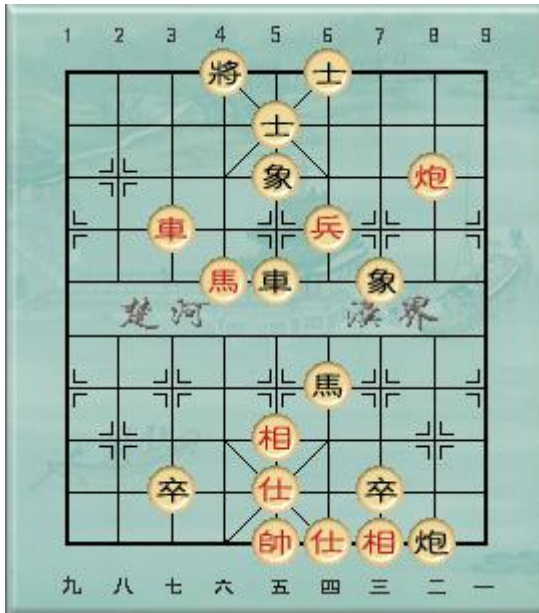
1. Vì những quân bị tiêu diệt là các quân phòng thủ nên cần tránh đối phương rút những quân tấn công(những quân mạnh) về tham gia phòng thủ khiến bên mình gặp nhiều khó khăn.
2. Các nước tấn công cần chính xác nếu không tạo ra sát cuộc giả sẽ rơi vào thế bị động.

3.3 Ví dụ :



Hình 26

1. Tốt 5 tiến 1, Sĩ 5 tiến 6
2. Pháo 2 tiến 3, Sĩ 6 tiến 5
3. Xe 8 tiến 3, Tướng 4 tiến 1
4. Pháo 2 thoái 1, Sĩ 5 thoái 6
5. Xe 8 thoái 1, Tướng 4 thoái 1
6. Tốt 5 tiến 1 .



Hình 27

1. Mã 6 tiến 5, Xe 5 thoái 2
2. Xe 7 tiến 3, Tướng 4 tiến 1
3. Xe 7 thoái 1, Tướng 4 thoái 1
4. Pháo 2 tiến 2.

4. Kết hợp nhiều chiến thuật để tạo sát cuộc

4.1 Định nghĩa :

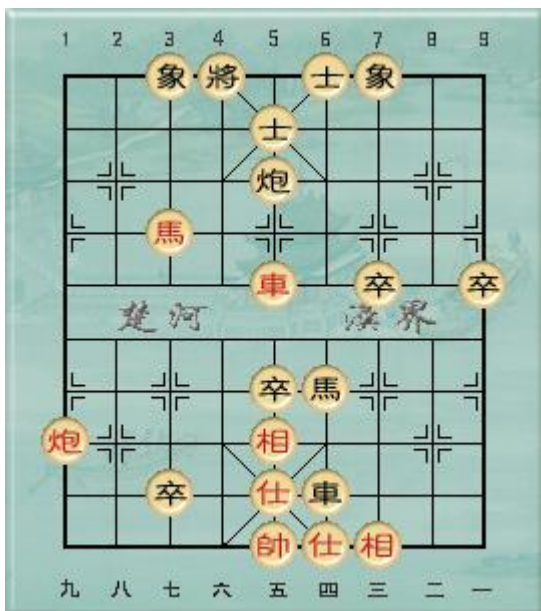
Là phương pháp tạo sát cuộc bằng cách sử dụng nhiều cách tấn công hiệu quả để tạo ra một đợt tấn công lớn và đạt được mục đích bắt Tướng của đối phương. Đặc điểm của chiến thuật này là:

1. Chiến thuật tổ hợp thứ nhất tạo cơ sở cho chiến thuật thứ 2, chiến thuật thứ 2 tạo điều kiện cho chiến thuật thứ 3 cứ như vậy cho tới khi bắt được Tướng đối phương.
2. Các nước tấn công cần có tính liên hoàn và phối hợp chặt chẽ với nhau;
3. Các chiến thuật cần phải có tính kế thừa và phù hợp với nhau.

4.2 Chú ý:

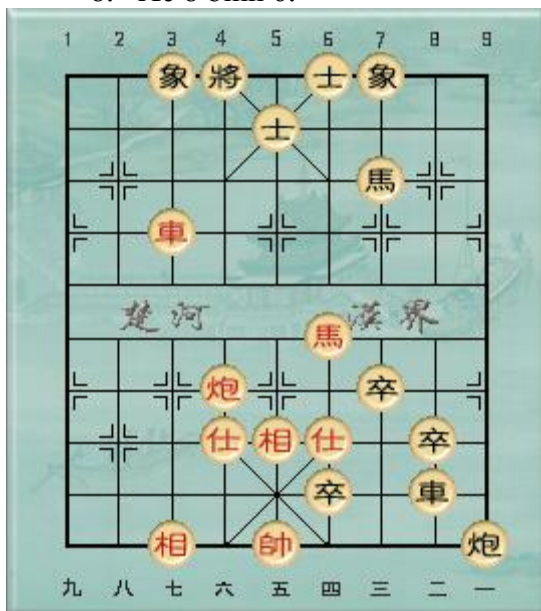
1. Khi thí quân để tấn công thì các quân còn lại phải đủ khả năng tạo thành sát cuộc.
2. Hướng tấn công và vị trí tấn công của nước thứ nhất cần phải nhắm vào chỗ yếu nhất của đối phương và tạo điều kiện cho nước thứ 2.
3. Nếu có nhiều quân cùng có thể di chuyển tới vị trí chiếu hết nên di chuyển những quân yếu đến trước, như vậy có thể phối hợp các quân mạnh để tạo ra sát chiếu bắt Tướng đối phương.
4. Phải dồn Tướng đối phương tới vị trí mà bên mình có thể phát huy sức tấn công của nhiều quân nhất, điều này rất quan trọng khi thi đấu.

4.3 Ví dụ :



Hình 28

1. Pháo 9 tiến 7, Tượng 3 tiến 1
2. Mã 7 tiến 9, Tướng 4 bình 5
3. Mã 9 tiến 8, Sĩ 5 thoái 5
4. Mã 8 thoái 7, Sĩ 4 tiến 5
5. Xe 5 bình 8, Pháo 5 bình 4
6. Xe 8 tiến 4, Sĩ 5 thoái 4
7. Xe 8 thoái 1, Sĩ 4 tiến 5
8. Xe 8 bình 6.



Hình 29

1. Xe 7 tiến 3, Tướng 4 tiến 1
2. Mã 4 tiến 6. Sĩ 5 tiến 4
3. Xe 7 thoái 1, Tướng 4 thoái 1

4. Mã 6 tiến 5, Sĩ 4 thoái 5
5. Xe 7 tiến 1, Tướng 4 tiến 1
6. Mã 5 thoái 7, Tướng 4 tiến 1
7. Xe 7 thoái 2, Tướng 4 thoái 1
8. Xe 7 tiến 1, Tướng 4 tiến 1
9. Xe 7 bình 6

Sát cuộc trắc diện hồ.

5. Tham chiếu để tạo sát cuộc

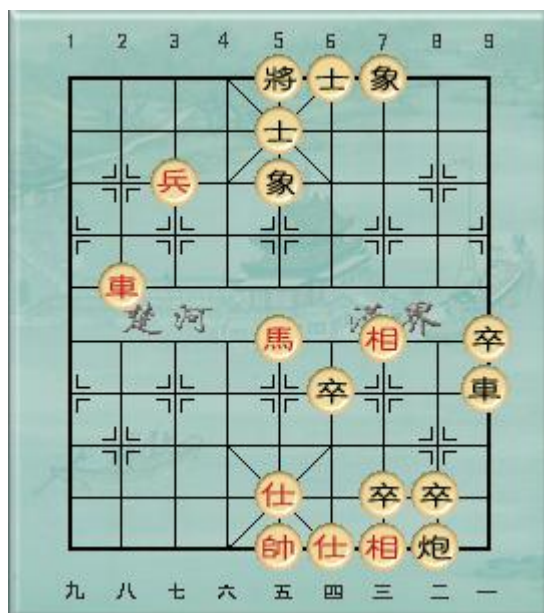
5.1 Định nghĩa :

Là phương pháp dùng định thế sát cuộc để di chuyển quân tới vị trí chiếu hết bắt Tướng đối phương.

5.2 Chú ý:

1. Phải vận dụng định thế một cách linh hoạt, tránh tình trạng áp dụng một cách máy móc.
2. Định thế được sử dụng phải là một sát cuộc thực thụ.
3. Khi chọn “Huyệt” để tấn công, các quân mạnh nên tập trung tạo một bên để tạo thành thế tấn công đầy uy lực.

5.2 Ví dụ :



Hình 30

1. Mã 5 tiến 6, Tướng 5 bình 4
2. Mã 6 tiến 7, Sĩ 5 tiến 4
3. Tốt 7 bình 6, Tượng 5 thoái 3
4. Xe 8 tiến 4, Tượng 7 tiến 5
5. Mã 7 thoái 5, Tướng 4 bình 5
6. Mã 5 tiến 3, Tướng 5 tiến 1
7. Xe 8 thoái 1.



Hình 31

1. Xe 2 tiến 3, Tướng 5 tiến 1
2. Mã 4 thoái 3, Tướng 5 bình 4
3. Tốt 6 tiến 1, Tướng 4 tiến 1
4. Xe 2 bình 6.

Sát cuộc “ Hải Đề Sưu sơn “

6. Phương pháp phá sát cuộc để thắng cờ

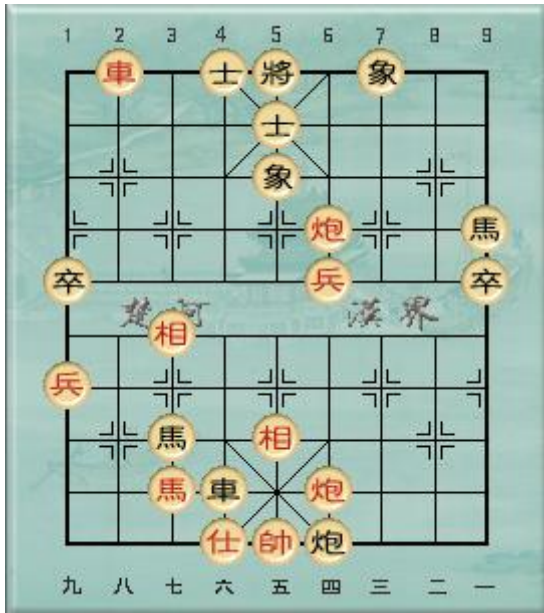
6.1 Định nghĩa :

Là phương pháp nghiên cứu phương hướng và vị trí tấn công của đối phương để khiến sát cuộc của đối phương trở thành sát cuộc giả còn các quân bên mình không chỉ phòng thủ hiệu quả mà còn ngầm phục tấn công. Vì vậy mạnh dạn tiêu diệt những quân mạnh bên đối phương rồi tạo thành thế tấn công hiệu quả, cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc.

6.2 Chú ý :

1. Khi phá sát cuộc của đối phương không nên để mất quá nhiều quân mạnh bên mình.
2. Bên mình phải có nước phản chiếu hoặc phản sát.
3. Tránh để đối phương thí quân phá thế tuyệt sát bên mình.

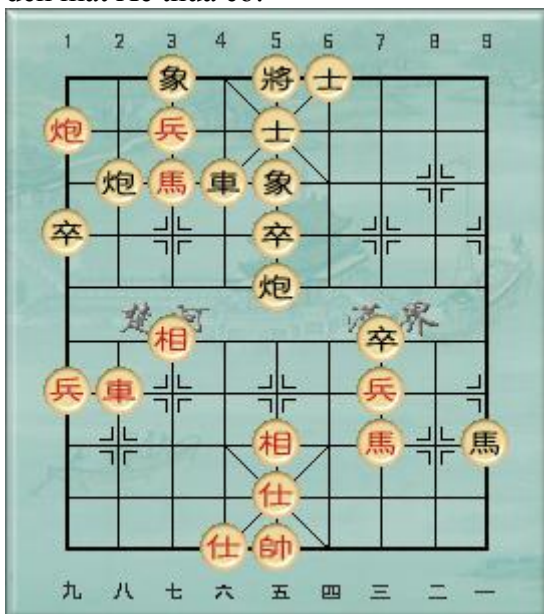
6.3 Ví dụ :



Hình 32

1. Tượng 5 bình 4, Xe 4 bình 3
2. tiên Pháo bình 9, Xe 3 bình 4
3. Sĩ 6 tiến 5, Xe 4 bình 5
4. Pháo 9 tiến 3, Tốt 9 tiến 1
5. Pháo 4 tiến 3, Mã 3 thoái 5
6. Xe 8 thoái 6, Tượng 5 thoái 3
7. Pháo 4 bình 5, Tượng 7 tiến 5
8. Xe 8 bình 5, Mã 9 tiến 8
9. Xe 5 bình 3..

đen mất Xe thua cờ.



Hình 33

1. Xe 8 tiến 4, Mã 9 tiến 7

2. Tướng 5 bình 4, Xe 4 tiến 4
3. Xe 8 thoái 6, Xe 4 bình 6
4. Sĩ 5 tiến 4, Xe 6 tiến 1
5. Xe 8 bình 4, Pháo 5 bình 6
6. Tốt 7 bình 6, Pháo 6 tiến 4
7. Pháo 9 tiến 1, Sĩ 5 thoái 4
8. Tốt 6 tiến 1.

7. Đổi chỗ để tạo sát cuộc

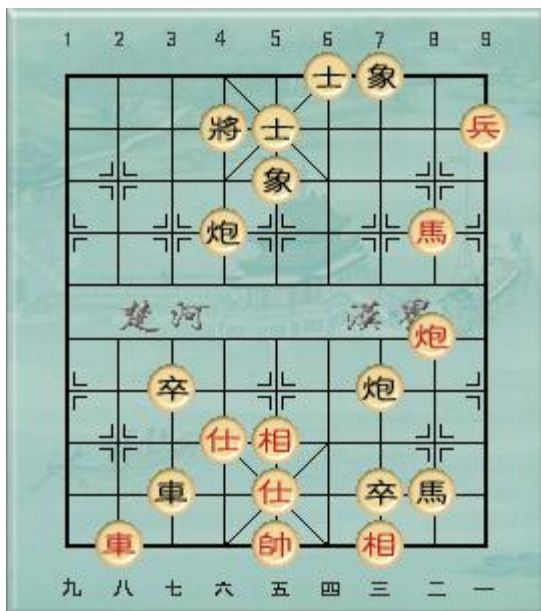
7.1 Định nghĩa :

Là phương pháp dùng thủ thuật đổi chỗ để ép Tướng đối phương di chuyển đến vị trí thuận lợi để tấn công ở nước tiếp theo, cuối cùng bắt Tướng thắng cuộc.

7.1 Chú ý:

1. Thủ pháp đổi chỗ được lựa chọn phải mang tính tích cực.
2. Không được để Tướng đối phương di chuyển đến vị trí an toàn.

7.3 Ví dụ :



Hình 34

1. Xe 8 tiến 8, Tướng 4 thoái 1
2. Xe 8 thoái 3, Pháo 4 tiến 3
3. Xe 8 bình 6, Sĩ 5 tiến 4
4. Xe 6 tiến 1, Tướng 4 bình 5
5. Mã 2 tiến 3, Tướng 5 tiến 1
6. Pháo 2 tiến 4



Hình 35

1. Xe 8 tiến 4, Tượng 5 tiến 1
2. Mã 6 tiến 8, Mã 7 tiến 5
3. Mã 8 tiến 7, Mã 5 thoái 4
4. Xe 8 bình 4, Tượng 5 tiến 3
5. Tốt 3 bình 4, Tướng 5 bình 4

III-CÁC LOẠI HÌNH SÁT CHIÊU

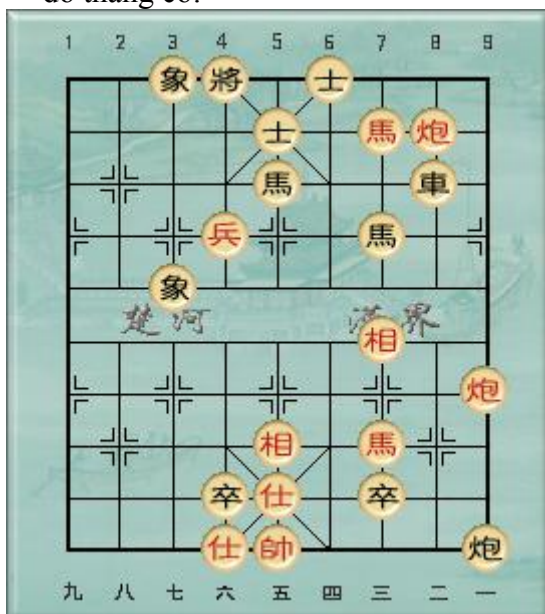
1. hình thức liên sát



Hình 36

1. Mã 7 tiến 8, Tượng 4 bình 5
2. Pháo 9 tiến 3, Sĩ 4 thoái 5

3. Mã 8 thoái 6, Tượng 5 tiến 1
 4. Pháo 4 thoái 8, Mã 8 thoái 9
 5. Xe 3 tiến 8.
- đỏ thắng cờ.



Hình 37

1. Pháo 1 tiến 6, Tượng 4 tiến 1
2. Tốt 6 tiến 1, Tượng 4 tiến 1
3. Mã 3 thoái 4.

Thí tốt là nước quan trọng để giành thắng cờ.

1.3 Tiểu kết :

Liên sát là chỉ nhiều quân cờ phối hợp với nhau, sau khi một quân chiếu Tướng (hoặc nhiều quân cùng chiếu), quân khác (cả quân vừa chiếu) tiếp tục chiếu Tướng cho đến khi bắt được Tướng của đối phương.

Chú ý :

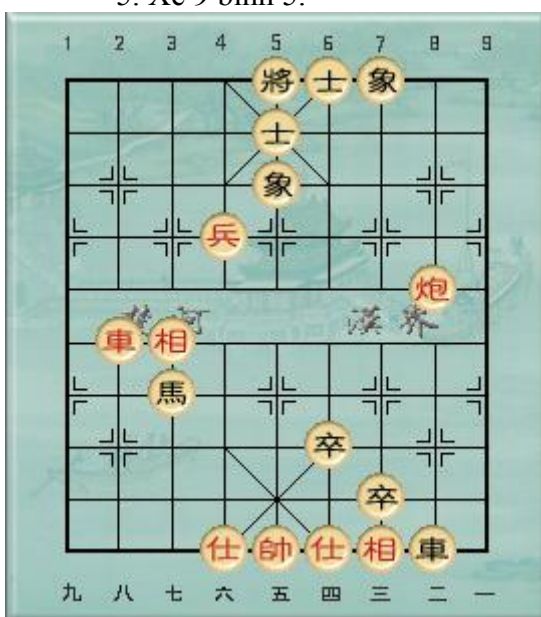
1. không được chiếu Tướng nhiều lần mà không có sát cuộc;
2. Khi chiếu Tướng phải chú ý tới thuật đổi chỗ;
3. Tránh để đối phương cũng lấy phương pháp này để chuyển nguy thành an.

2. Hình thức thôi sát



Hình 38

1. Mã 4 tiến 6, Xe 2 thoái 8
2. Pháo 3 bình 5, Tướng 5 bình 4
3. Xe 9 tiến 3, Tướng 4 tiến 1
4. Pháo 5 bình 6, Sĩ 5 tiến 4
5. Xe 9 bình 5.



Hình 39

1. Pháo 2 bình 5, Tướng 5 bình 4
2. Xe 8 tiến 5, Tướng 4 tiến 1
3. Pháo 5 bình 6, Sĩ 5 tiến 4
4. Tốt 6 tiến 1, Tướng 5 bình 4
5. Xe 8 thoái 1, Tướng 5 thoái 1
6. Tốt 6 tiến 1.

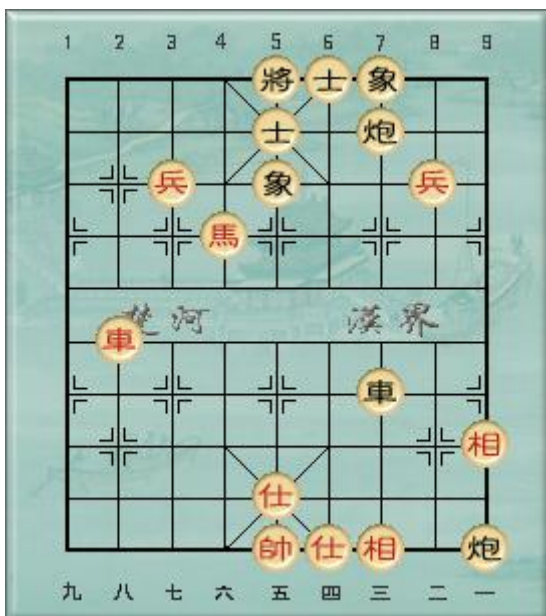
2.1 Tiểu kết :

Thôi sát là cách tấn công tiêu diệt quân của đối phương một cách liên tục cho đến khi kết thúc ván đấu.

Chú ý:

1. Nước chiếu hết phải là một sát chiêu thực sự, nếu không rất dễ rơi vào thế bại;
2. Tránh để đối phương dùng chiến thuật đổi quân để tranh Tiên nhập cuộc.

3 Hình thức Dụ sát



Hình 40

1. Tốt 2 tiến 1, Pháo 7 tiến 1 -Tiến Pháo là nước đi cực kỳ sai lầm, nên đi Pháo 7 bình 6.
2. Mã 6 tiến 7, Tướng 5 bình 4
3. Xe 8 bình 6, Sĩ 5 tiến 4
4. Tốt 7 bình 6, Sĩ 6 tiến 5
5. Tốt 6 bình 5, Sĩ 5 tiến 4
6. Tốt 5 bình 6, Pháo 7 thoái 1
7. Tốt 2 bình 3, Xe 7 thoái 5
8. Tướng 5 bình 6.



Hình 41

1. Mã 7 tiến 9, Sĩ 5 tiến 6

Tiến Sĩ là nước đi sai, nếu đi Tốt 5 tiến 1... bên đỏ thua.

2. Xe 8 bình 7, Tốt 5 tiến 1
3. Xe 7 tiến 2, Tướng 5 tiến 1
4. Xe 7 thoái 1, Tướng 5 thoái 1
5. Mã 9 tiến 8, Tượng 5 thoái 3
6. Xe 7 tiến 1, Tướng 5 tiến 1
7. Xe 7 bình 5, Tướng 5 bình 6
8. Xe 5 bình 4, Tướng 6 bình 5
9. Xe 4 bình 5, Tướng 5 bình 6
10. Pháo 9 thoái 1, Xe 4 bình 1
11. Mã 8 thoái 6, Xe 1 thoái 5
12. Mã 6 thoái 5..

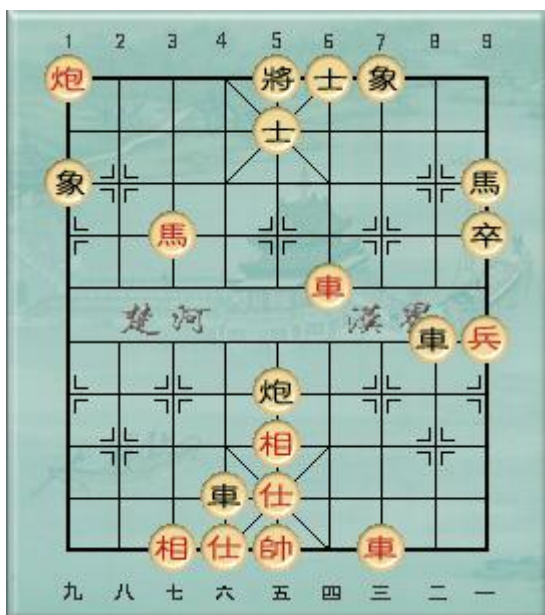
3.1 Tiểu kết :

Dụ sát là dùng các nước tấn công buộc đối phương trong quá trình phòng thủ để lộ ra những sơ hở, tạo điều kiện cho bên mình lập sát cuộc giành thắng lợi.

Chú ý:

1. Các nước tấn công đều cần phải bí mật;
2. Khi đối phương để lộ sơ hở thì nước đi tiếp theo phải lập tức tạo được sát cuộc.

4. Hình thức Giả sát cuộc



Hình 42

đen đi trước.

1., Xe 8 bình 3
2. Mã 7 tiến 9, Xe 4 bình 5
3. Tướng 5 bình 4, Xe 5 tiến 1
4. Tướng 4 tiến 1, Xe 3 tiến 3
5. Tướng 4 tiến 1, Xe 5 bình 7

Vì bên Đen không thể đi Xe 5 bình 6 để chiếu hết nên bên Đen đã tạo ra một sát cuộc giả.

6. Mã 9 tiến 8, Sĩ 5 thoái 4
7. Xe 4 tiến 4, Tướng 5 tiến 1
8. Xe 4 thoái 1, Tướng 5 tiến 1
9. Tượng 5 thoái 3. Đỏ thắng cờ



Hình 43

Đen đi trước

1., Pháo 3 bình 5
2. Mã 9 tiến 7, Xe 2 thoái 6
3. Xe 7 bình 5, Tướng 5 bình 4
4. Pháo 2 bình 6, Tốt 5 bình 4
5. Mã 7 thoái 6, Xe 2 tiến 9

Đen có nước chiếu Tướng thẳng cờ, nên sát cuộc bên Đỏ tạo được chỉ là giả, bên Đỏ bại.

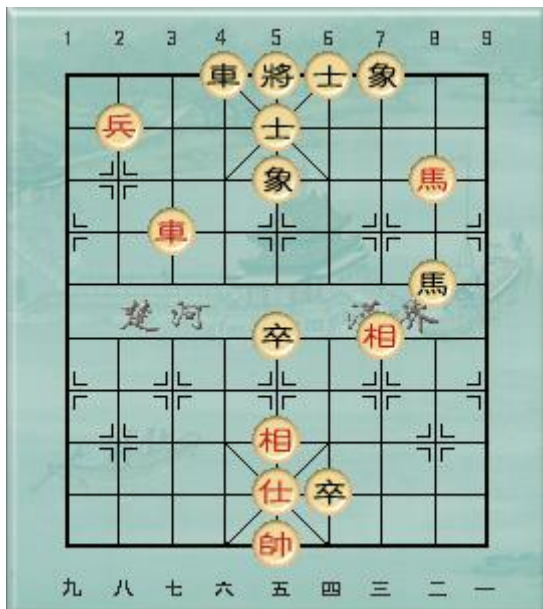
4. Tiểu kết:

Giả sát là chỉ bên mình có thể phá được sát cuộc giả của đối phương và nhằm vào điểm yếu đó tấn công giành thắng lợi.

Chú ý :

1. Tránh mất quân mạnh khi tấn công;
2. Không để đối phương tấn công nhanh hơn và mạnh hơn bên mình.

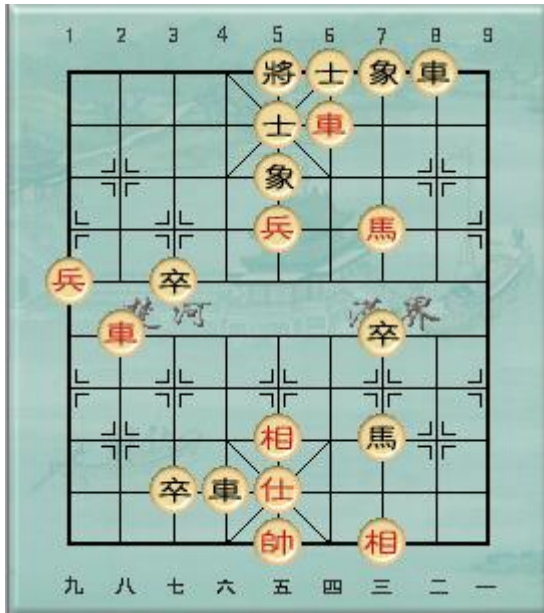
5. Hình thức Giải sát hoàn sát



Hình 44

Đen đi trước

1., Xe 4 tiến 8
2. Sĩ 5 tiến 4, Tướng 5 bình 4
3. Xe 7 thoái 6, Xe 8 tiến 7
4. Xe 7 bình 9, Mã 7 tiến 8
5. Xe 9 tiến 9, Tượng 5 thoái 3
6. Xe 9 bình 7, Tướng 4 tiến 1
7. Tốt 8 bình 7, Tướng 4 tiến 1
8. Mã 2 thoái 4, Tướng 4 bình 5
9. Tốt 7 bình 6, Tốt 6 tiến 1.



Hình 45

1. Sĩ 5 tiến 6, Xe 4 thoái 1
2. Mã 3 tiến 5, Xe 8 tiến 8
3. Xe 8 tiến 5, Sĩ 5 thoái 4
4. Mã 5 tiến 7, Xe 4 thoái 6
5. Xe 8 bình 6, Tướng 5 bình 4
6. Xe 4 tiến 1.

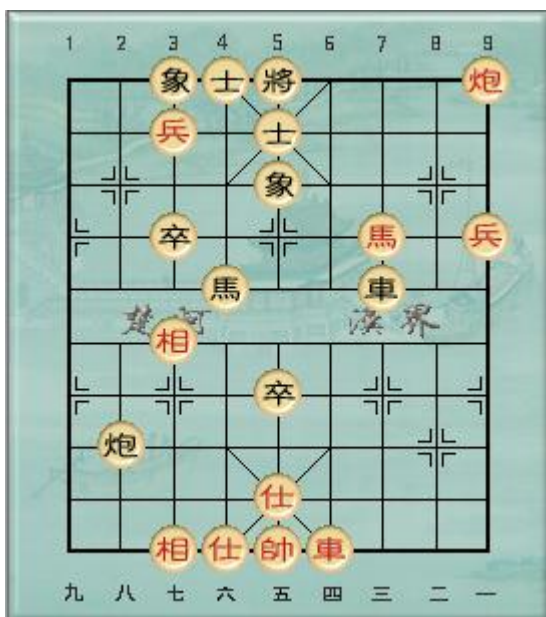
5.1 Tiểu kết :

Giải sát hoàn sát là chỉ khi đối phương chiếu Tướng, bên mình tìm biện pháp vừa phá được nước chiếu hết vừa chiếu Tướng đối phương, cuối cùng giành thắng lợi.

Chú ý :

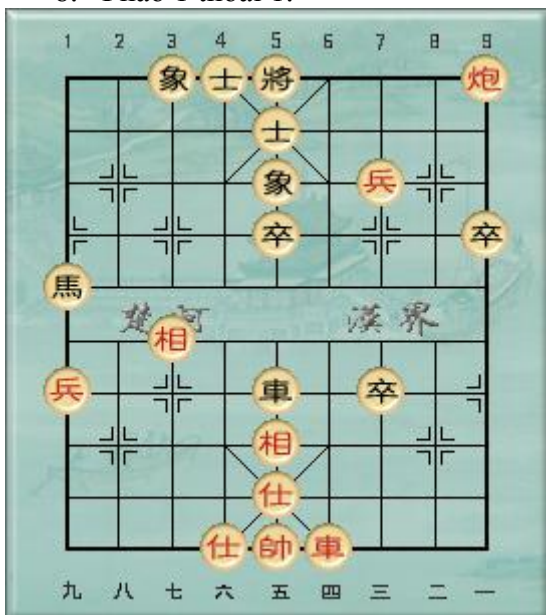
1. Nước đi đó trước tiên phải có khả năng phá sát cuộc của đối phương;
2. Chiếu Tướng lại phải có uy lực hoặc bắt được Tướng hoặc bắt được quân của đối phương;
3. Khi phá sát cuộc của đối phương chú ý không được để mất quá nhiều quân nếu không sẽ không đủ lực lượng để tấn công hoặc phòng thủ.

6. Hình thức Hoãn Sát



Hình 46

1. Tốt 1 bình 2, Pháo 2 bình 7
2. Mã 3 tiến 2, Xe 7 thoái 3
3. Tốt 2 tiến 1, Pháo 7 tiến 2
4. Xe 4 tiến 5, Mã 4 tiến 3
5. Tượng 5 bình 4, Sĩ 5 tiến 6
6. Xe 4 tiến 2, Tượng 5 tiến 3
7. Xe 4 tiến 2, Tượng 5 tiến 1
8. Pháo 1 thoái 1.



Hình 47

1. Tốt 9 tiến 1, Mã 1 thoái 3
2. Xe 4 tiến 8, Xe 5 bình 6
3. Xe 4 bình 2, Sĩ 5 tiến 4

4. Tốt 3 tiến 1, Sĩ 4 tiến 5
5. Xe 2 tiến 1, Sĩ 5 thoái 6
6. Tốt 3 bình 4, Tướng 5 bình 4
7. Xe 2 bình 4, Tướng 4 tiến 1
8. Xe 4 bình 7...

6.1 Tiểu kết :

Hoãn sát là không vội vàng tấn công nhằm chiếu hết mà trước tiên di chuyển các quân tới những vị trí trọng yếu sau đó mới phát động tấn công để giành thắng lợi.

Chú ý :

1. Các quân khi di chuyển phải giữ được bí mật của ý đồ tấn công;
2. Không bỏ lỡ cơ hội bắt quân đối phương nếu có;
3. Khi tấn công không nên để đối phương dùng quân mạnh để phòng thủ.

IV- SỔ NƯỚC SÁT CHIÊU

Sổ nước sát chiêu

1. Một nước

1.1 Định nghĩa :

Một nước đi có thể tới vị trí để bắt Tướng thắng cuộc. Các biện pháp tấn công thường dùng là : dùng Pháo chiếu bí; nhảy Mã “ Ngoạ tào”; Mã treo góc; Minh Xe chiếu, Xe tuyền dưới đáy đối phương, hoặc Xe huyệt, Tốt bắt Tướng .

1.2 Chú ý :

1. Một nước đi có thể bắt Tướng thường phải hết sức bí mật, các quân phối hợp chặt chẽ tạo điều kiện để tạo ra nước đi bắt Tướng.
2. Khi nhiều quân phối hợp tấn công, thì đợt phát động tấn công của bên mình phải có thể dẫn đến thắng lợi, tuyệt đối không được để tạo thành sát cuộc giả, như thế sẽ rất bất lợi cho việc tấn công hoặc phòng thủ.
3. Tránh lam dụng thế “ thôi sát” mà làm lỡ mất thời cơ.

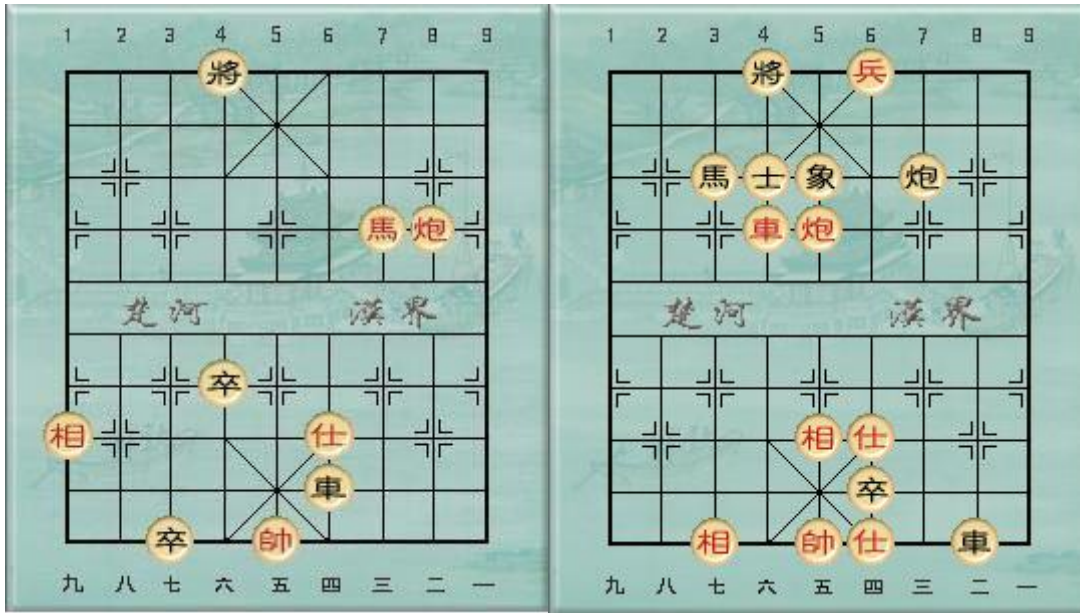
2. Hai nước

2.1 Định nghĩa :

Chỉ dùng hai nước đi có thể bắt được Tướng đối phương.

2.2 Chú ý :

1. Nước thứ nhất chiếu Tướng là để tạo điều kiện để nước thứ hai chiếu hết.
2. Nước thứ hai phải có định hướng từ trước.
3. Khi chiếu Tướng có thể thí cả những quân mạnh bên mình.
4. Khi thí quân tấn công phải chắc chắn nước thứ hai sẽ là nước chiếu hết.
5. Tránh để đối phương giải sát hoàn sát khiến bên mình lâm nguy.



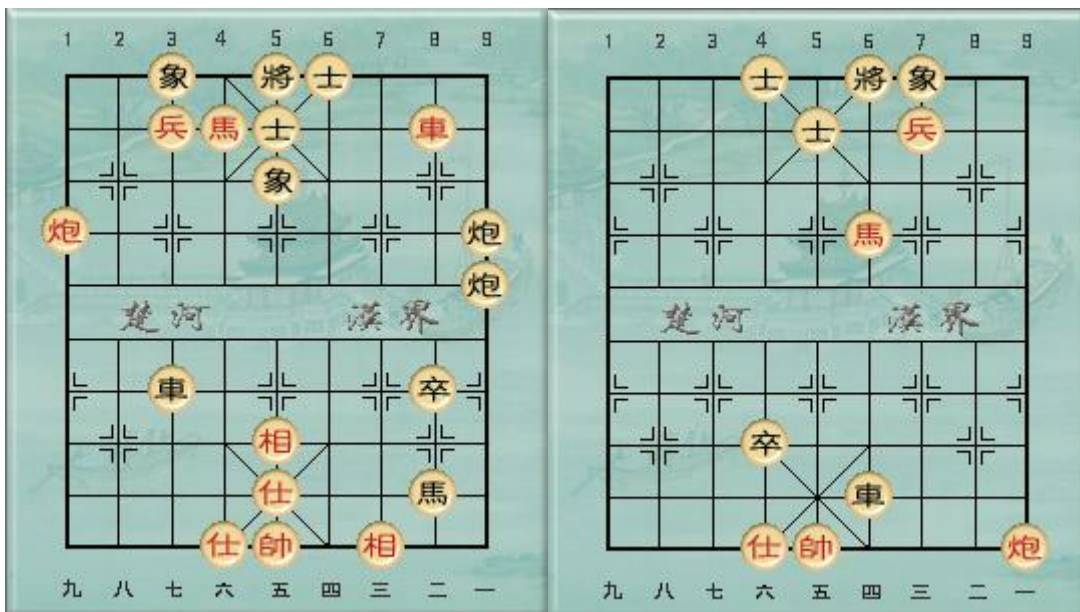
3. Ba nước

3.1 Định nghĩa :

Dùng ba nước chiếu liên tiếp để bắt Tướng đối phương. Phương pháp này khác hẳn với phương pháp thôi sát liên tiếp ba nước để giành thắng lợi.

3.2 Chú ý:

1. Khi nước tấn công đầu tiên cần phải thí quân, thì không tiếc những nước thứ 2 phải trực tiếp tấn công được Tướng của đối phương.
2. Nước chiếu thứ 2 phải ép Tướng đối phương di chuyển tới vị trí mà quân mạnh bên mình có thể chiếu được.
3. Nước thứ 3 có thể bắt được Tướng của đối phương.



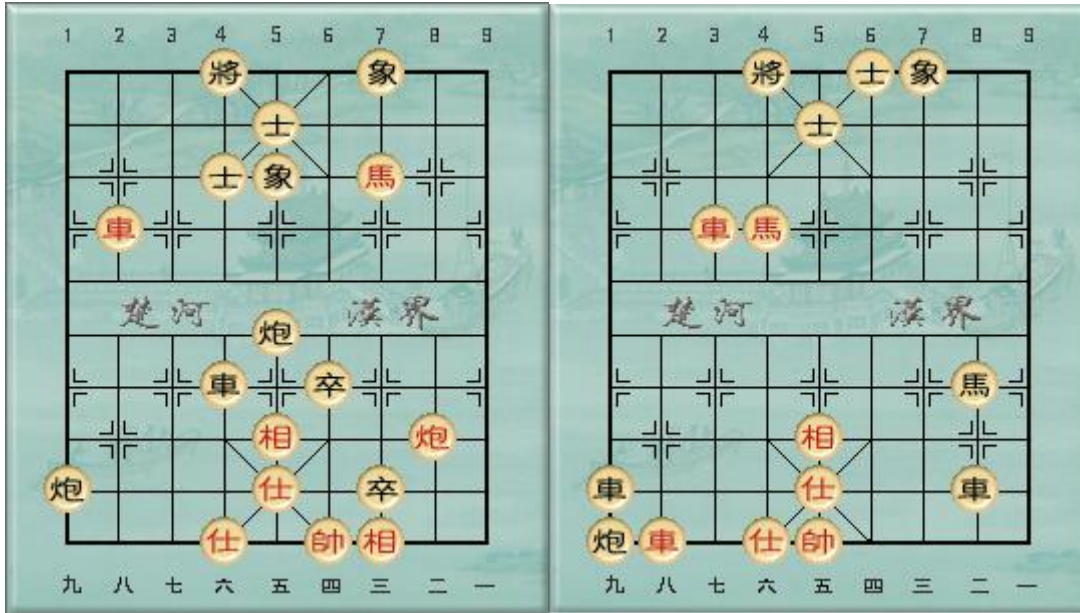
4. Nhiều nước

4.1 Định nghĩa :

Là dùng từ 3 nước chiếu liên tiếp trở lên để bắt Tướng đối phương.

4.2 Chú ý :

1. Khi chiếu Tướng liên tiếp phải tránh đối phương cản trở những quân mạnh bên mình.
2. Khi chiếu Tướng nếu có thể chiếu rút thì không nên tính bắt quân của đối phương mà nên tìm kế liên sát để giành thắng lợi.
3. Nếu tấn công bằng Xe Mã thì cần phải phá thế kiểm chế để dùng quân mạnh tấn công bắt Tướng.



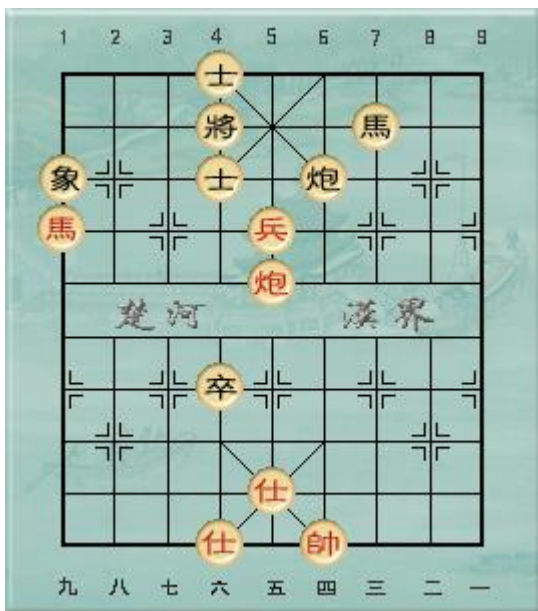
V-SÁT CHIÊU CỦA CÁC ĐẲNG CẤP ĐẠI SƯ

1. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Hồ Vinh Hoa

1.1 Thế cuộc thực chiến

Trong hình là thế trận giữa đẳng cấp Đại sư Hồ Vinh Hoa(Thượng Hải) cầm quân Đỏ với đẳng cấp Đại sư Thái Phúc Như (Quảng Đông) trong giải giao hữu Cờ tướng Thượng Hải và Quảng Đông năm 1973.

Đỏ đi trước :



1 M9/8 , ... thoái Mã phục sát là nc đi quan trọng để giành chiến thắng. Nếu đi sai thành P5-6, thì Tg4-5, bên Đen chiếm tiên.

1.....,S4/5

2. M8.7, P6-3

3. M7.9, M7.8

4. M9.8, P3/2

5. B5-6, M8/6

6. P5-6, S5.4

7. B6-7, Tg4-5

8. B7.1, M6.4

9. B7.1,..... Nếu đi sai thành B7-6 thì P3.9;Tg4.1, M4.6! Nước tiếp theo phục M6.7 thắng nước, bên Đỏ rơi vào thế bại.

9....., M4/2

10. B7.1, M2/3

11. P6.4

Đến đây bên Đỏ có Mã Pháo song Sĩ định thế thắng bên Đen Mã Tốt đơn Sĩ.

1.2 Tiểu kết :

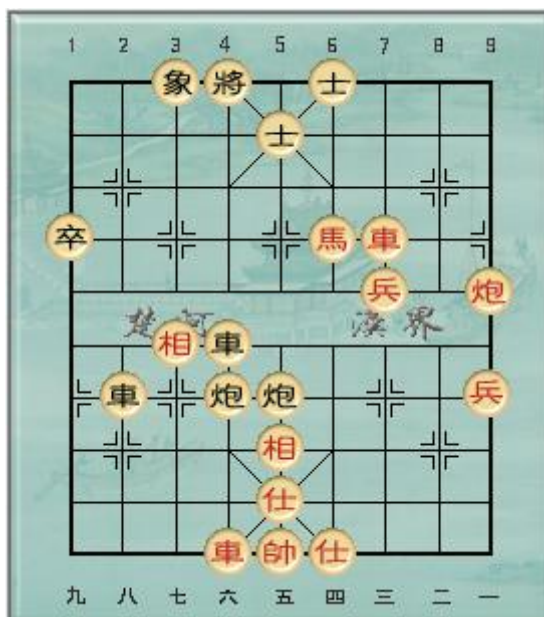
Trong cuộc trên bên Đỏ lùi Mã phục sát là nước “Huyệt” để giành thắng lợi, khi bên Đen chống sát thì Pháo bị Mã vây, bên Đỏ dùng Mã khống chế Pháo, dùng Tốt đuổi Pháo cuối cùng giành thắng lợi. Nước thứ 1,2,3,9 đều là những nước quyết định cục diện của ván đấu, trong đó rất dễ mắc sai lầm ở nước thứ 9.

2. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Dương Quan Lâm

2.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa đẳng cấp Đại sư Dương Quan Lâm (Quảng Đông) cầm quân Đỏ với đẳng cấp Đại sư Từ Thiên Hồng (Giang Tô) trong giải Cờ tướng cá nhân Tung Cua năm 1983.

Đỏ đi trước :



1.M4/6,... Thoái Mã phục sát là nc then chốt để giành chiến thắng. Nếu đi sai thành X3.1, thì X2/3; M4.3, X2-4! Bên Đen có thể công.

1 , X2/4 Nếu đổi thành đi P4-9, thì P1.4; Tg4.1,X6.4; S5.4,Tg5-6, bên Đỏ thành thế “thôi sát”, Đen thua.

2. X3-7, S5.4

3. X7.3, Tg4.1

4. X7/1, Tg/1

5. M6.5, Tg4-5(nếu đổi thành đi S6.5 thì X7.1; Tg4.1, P1.3; S5.6,X7/1, Đỏ tốc thắng.

6. M5.3, Tg 5-4

7. P1.3 đến đây, bên Đỏ thành tuyệt sát, Đen thua cuộc.

2.2 Tiểu kết :

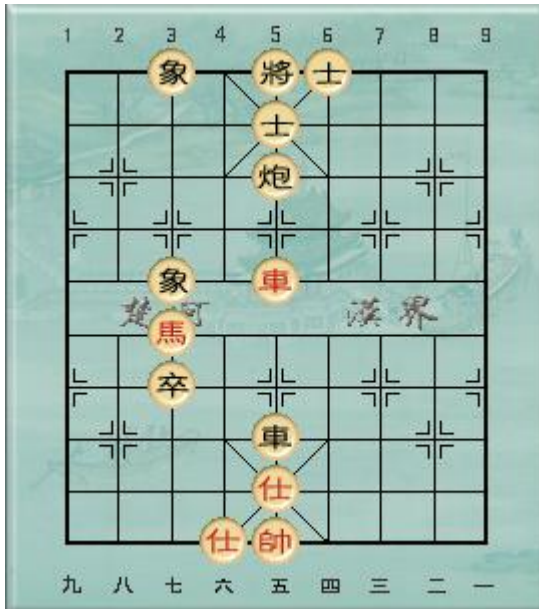
Trong cuộc trên, bên Đỏ về Mã là nước rất hay, ép đối phương phải phòng thủ sau đó dùng Xe ở lộ 3 đuổi Voi, Xe Mã Pháo có cơ hội tạo thành thế tuyệt sát. Các nước thứ 1,2,5,7 đều là những nước quan trọng quyết định sự thành bại của bên Đỏ, trong đó nước thứ 1 là nước dễ mắc sai lầm nhất.

3. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Vương Gia Lương

3.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa đẳng cấp Đại sư Vương Gia Lương (Hắc Long Giang) cầm quân Đỏ đấu với Châu Vĩnh Kiện (Thượng Hải) trong giải thi đấu Cờ Tướng Thượng Hải với các đội vùng Đông Bắc năm 1963.

Đỏ đi trước :



1....., X5-8 bình Xe để phục nước X8.2 chiếu hết là nước quan trọng để giành chiến thắng.

2. Tg5-4,..... nếu đi sai thành M7/5, thì B3-4; M5/4, X8-7 Đỏ mất Mã.

2....., T3.1

3. X5.1, X8/1

4. X5/3, X8/1

5. M7.9, X8-6

6. Tg4-5, X6/2

7. M9.8, B3-4

8. X5.1, X6-7

9. Tg 5-4, X7-2 đến đây , bên Đỏ bị bắt Mã nhận thua

4.2 Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đen lợi dụng sát cuộc để vây bắt chặn Xe cuối cùng bắt Mã và giành thắng lợi. Các nước thứ 1,8,9 là những nước then chốt để giành chiến thắng của bên Đen.

Trong đó nếu nước thứ 8 đi sai thành X6-2 thì M8/6! X2-4, Xe 5.3, thành thế Hòa.

5. Sát cuộc của đẳng cấp Đại sư Lã Khâm

5.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Lã Khâm (quân Đen) vs Kỳ thủ Vạn Xuân Lâm trong giải cờ cá nhân toàn quốc 1990.

Đen đi trước :



1....., P9-8 Binh P dọa nước chiếu trùng Pháo là nước tranh tiên rất quan trọng. Nếu đi sai thành P7-9 thì B5.1; T7.5; X6.4, bên Đỏ chiếm mất tiên cơ

2. P5-2, M7.5

3. X6.4, X3.2

4. X6-2, X3-5

5. X2.1, M5.4

6. X2-9, X5-8

7. P2-3, P7-9

8. Tg5-4, X8-7

9. P3-4, M4/6

10. X9-4, X7.3

11. Tg4.1, M6.7

Bên Đen dùng sát cuộc “Trắc diện Hồ” để thắng cuộc.

5.2 Tiểu kết :

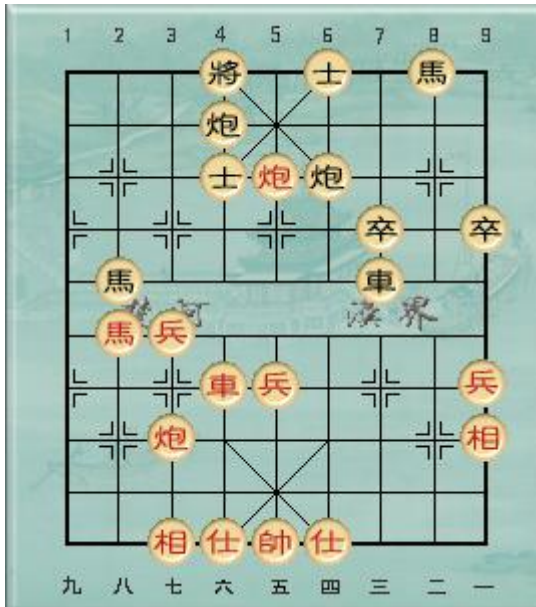
Trong cuộc trên, bên Đen khéo léo lợi dụng sát cuộc để giành thế chủ động. Các nước thứ 1,2,3,9 đều là những nước then chốt dẫn tới thắng lợi của bên Đen, trong đó nước thứ 1 là nước dễ mắc sai lầm nhất. Nước thứ 7 và nước thứ 8 tạo cơ sở cho nước thứ 9 thoái Mã phục sát. Nước thứ 7 bình Pháo ra biên phục rút là nước rất hay, nước thứ 8 là để phòng Mã Đen nhảy sang lộ 7 chiếu Tướng. Cuối cùng là dùng sát cuộc “ Trắc diện Hồ” để thoái Mã tạo thành sát chiêu, đây là nước huyết để chiến thắng của bên Đen.

6. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Từ Thiên Hồng

6.1 Thế cuộc thực chiến :

Trong hình là thế trận giữa đẳng cấp đại sư Từ Thiên Hồng (Cẩm quân Đỏ) đấu với Đại sư Hồ Vinh Hoa trong giải vô địch Cờ tướng Cúp “ Ngũ Dương Bôi” lần thứ 11

Đỏ đi trước :



1 X6-9,... Bình Xe ra biên để phục nước X9.6 chiếu hết. Đây là nước đi quan trọng để giành thắng lợi. Nếu đi sai thành X6-7 thì P4-3 Bên Đỏ rơi vào thế bại.

1....., Tg4-5

2. X9.5, P4/1

3. X9-2, X6-4

4. S4.5, P6.2

5. P7-2,... Bình Pháo đuổi Mã phục sát là thuận bắt quân bằng sát cuộc tình rất tinh diệu.

5....., P6-8

6. P5/2, M2.4

7. M8.7, M4.6

8. X2/3, Tg5.1

9. X2.3, M8.6

10. P2-5 đến đây bên Đen nhận thua.

6.2 Tiểu kết :

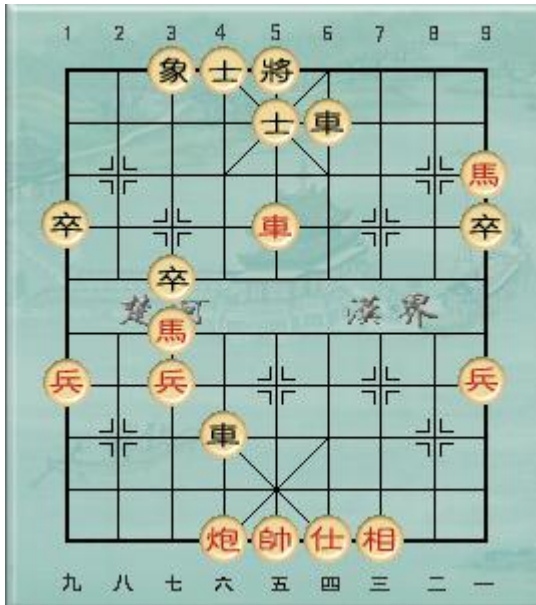
Trong cuộc trên, bên Đỏ dùng các nước thứ 1,5,10 phục sát để giành chiến thắng. Nước thứ 5 bên Đỏ bình Pháo đuổi Mã phục sát là nước tranh Tiên quan trọng, nó ép bên Đen phải dùng Pháo chống chiếu hết từ đó tạo thành thế bại cuộc. Nước thứ 6 của bên Đỏ Pháo 5/2 là nước điển hình của chiến thuật chia cắt, thủ thuật này rất hay gặp trong thực chiến, các bạn hãy lưu ý.

7. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Từ Thiên Hồng

7.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Từ Thiên Hồng (quân Đỏ) đấu với Đại sư Đặng Tụng Hồng trong giải vô địch Cờ tướng cá nhân toàn quốc năm 1990.

Đỏ đi trước :



1 X5-2,..... Bình Xe phục sát là nước tấn công rất quan trọng. Nếu đi sai thành Mã 7.5(sai lầm) thì X6.3 bên Đen có thể chống cự được.

1....., T3.5

2 M7.5, S5/6 Nếu đi sai thành X6.3 thì M1.3, Tg 5-6; S4.5 X4.1; M3/5, X6-5; X2-4, Tg6-5; M5.3 Đỏ thắng.

3. X2-5, S6.5

4. M5.3, X6.7

5. M1.3, Tg5-6

6. M3/5, X4/6

7. S4.5, T9.1

8. P6.2 .đến đây bên Đỏ có nước phục Pháo 6 bình 4 chiếu hết.Đen nhận thua.

7.2 Tiểu kết :

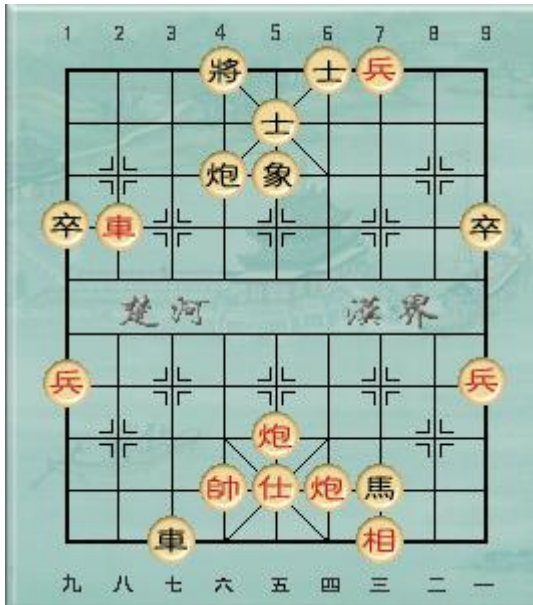
Trong cuộc trên, bên Đỏ đi các nước thứ 1,6 đều là những nước tấn công quan trọng ép đối phương phải phòng thủ, từ đó chiếm ưu thế và giành thắng lợi. Nước thứ 1 bên Đỏ là nước rất dễ mắc sai lầm thành đi M7.5. Nước thứ 6 của bên Đen bắt buộc lùi Xe. Nếu đi T9.1 thì M3.2; Tg6-5, M5.3; X6/7, X5-1, bên Đỏ tốc thắng.

8. Sát chiêu của đẳng cấp Đại sư Đào Hán Minh

8.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Đào Hán Minh (quân Đỏ) đấu với Đại sư Thượng Uy trong giải vô địch những Đại kiện tướng miền Bắc Tung Của năm 1993.

Đỏ đi trước :



1. B3-4,..... Thí Tốt bắt Sĩ phục sát là nước tranh thế rất quan trọng của bên Đỏ. Nếu đi sai thành X8-9, thì X3/3; B3-4, X3-4; P5-6, M7/6 phục sát bên Đỏ bại cuộc.

1.....,S5/6

2. X8.1, S6.5

3. P5.6, Tg4-5

4. P5-1, P4-3

5. P1-7, P3-4

6. X8-6, X3-6

7. X6-5, X3-5

8. X5-6. đến đây bên Đen rơi vào thế bại.

8.2 Tiểu kết :

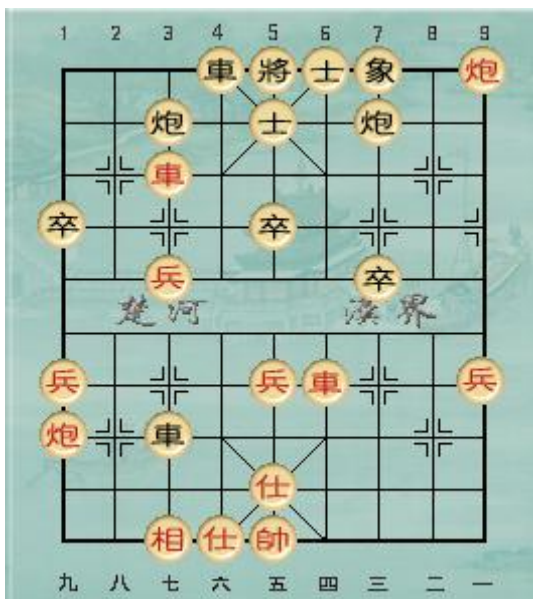
Trong cuộc trên các nước thứ 1,2,8 của bên Đỏ đều là các nước phục sát quan trọng để giành thắng cờ, đặc biệt là nước thứ 1, lựa chọn sử dụng sát cuộc “ Đại đảm Tốt” là một lựa chọn đúng rất có ý nghĩa trong thực chiến còn nước thứ 5 binh Pháo đuổi Xe cũng là một nước rất tinh diệu.

9. Sát chiêu của Đại sư Bốc Phụng Ba

9.1 Thế cuộc thực chiến :

Đại sư Bốc Phục Ba (quân Đỏ) vs Đại sư Đặng Tụng Hồng trong giải Cờ tướng toàn Tung Cua năm 1990.

Đỏ đi trước :



1. X4-2,..... bình Xe để phục nước X2.6 làm ngòi cho Pháo chiếu hết, ép bên Đen đối phó.

1....., P7-8

2. P9.4, X4.8

3. P9.3, Tg5-4

4. P9-4, P8-6 nếu đi sai S5/6 thì Xe7.1; X3-7, Tg5-4 Đen rơi vào thế bại

5. X2.6, P3.3

6. P1-3, Tg4.1

7. X7.1, Tg 4.1

8. X2/2, P6.1

9. X2-4 S5.6

10. P3/2, S6/5

11. P4/2. Đỏ thắng cuộc.

9.2 Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đỏ đã sử dụng chiến thuật “ Hoãn Sát”, nước đầu tiên đi X4-2 phục sát đây là nước quan trọng để chiếm thế. Các nước thứ 1,4,9 là những nước then chốt để giành chiến thắng. Nước thứ 9 thí Xe bắt Pháo là nước nhập cuộc rất hay. Nước thứ 2,3 là nước tạo cơ sở cho bên Đỏ nhập cuộc.

10. Sát cuộc của Đại sư Lưu Điện Trung

10.1 Thế cuộc thực chiến :

Trong hình là thế trận giữa Đại sư Lưu Điện Trung (quân Đỏ) đấu với Đại sư Vạn Minh Diệu trong giải Cờ tướng toàn Tung Của năm 1992

Đỏ đi trước :



1. P6.8,..... Dùng Pháo đổi Mã nhược là nước đi sai với quy luật thông thường, nhưng nó lại tạo điều kiện quan trọng cho sát cuộc về sau của bên Đỏ.

1....., Tg5-4

2. M6.5, P7-5

3. M7.5, X2-5 Nếu đổi thành đi X8-6 , thì X4/2; M9/7, Mt.7; Tg4-5, M7/6; X2-1, X4.1, bên Đen thua cuộc.

4. Xt.4,..... Thí Xe là lợi dụng thế “ Cao điều Mã” để tạo thành tuyệt sát.

4.....,S5/6 Nếu đổi thành Tg4.1, thì Xs .1, S5/6;X4-6, Tg 4-5; M5.7, Tg 5-6; X6-4 Đỏ thắng.

5. X4.6, Tg4.1

6. M5.7 tới đây Đỏ dùng Để tuyệt Xe chiếu bắt Tướng thắng cuộc.

10.2 Tiểu kết :

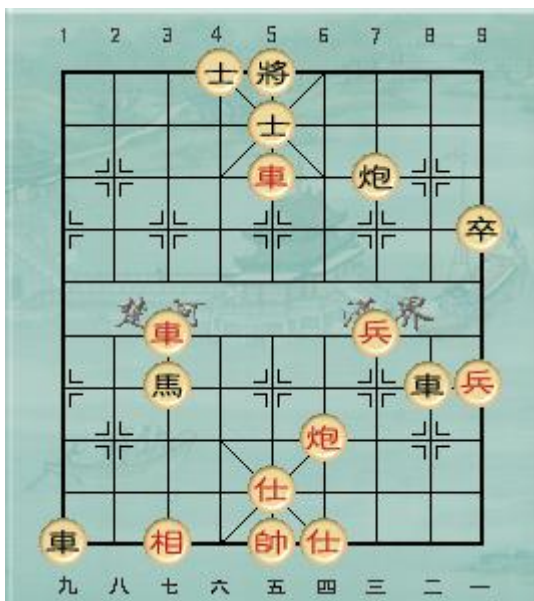
Trong cuộc trên, nước thứ 1 của bên Đỏ là tiền đề để tấn công, nước thứ 2,4 là những nước hỗ trợ. Nước thứ 6 lợi dụng sát cuộc “ Cao điều Mã” để tạo thành tuyệt sát.

11. Sát chiêu của Đại sư Vu Ấu Hoa

11.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Vu Ấu Hoa (quân Đỏ) đấu với Đại sư Hồ Vĩnh Hoa trong giải Cờ tướng cá nhân toàn Tung Cửa năm 1995.

Đỏ đi trước :



1. S5/6,... Thoái Sĩ phục sát là nước tấn công quan trọng. Nếu đi sai thành X5-3 thì X1-3; S5/6, X8-5; S4.5, S5/6; Tg5-4, X5.2; X3-6, X5.1, Tg4.1; 6.5 X3/1 sát, Đen thắng
1, X8-4
2. S4.5, ... nếu đi sai thành X5-3 bắt Pháo phục sát, thì X4.3, Tg5-6, X1-3 Đỏ thua.
2, P7-6
3. P4-5, X1-3
4. P5.6, X4/5 nếu đổi thành S4.5 thì X7.5; X4/6, X7/1, bên Đen bại
5. X5-4 đến đây bên Đỏ thắng cuộc.

13.2 Tiểu kết :

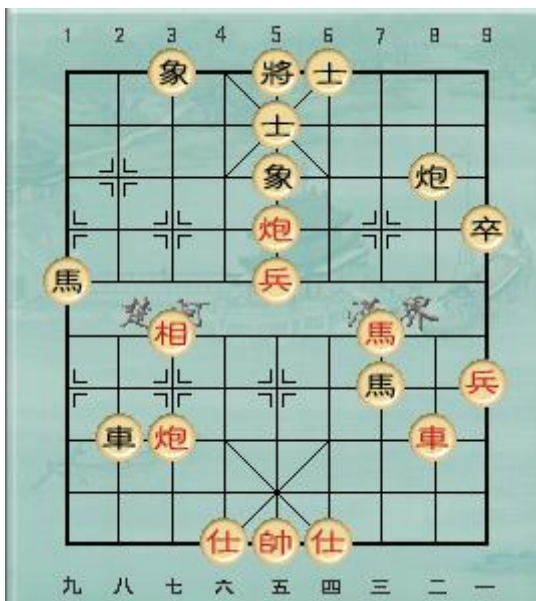
Trong cuộc trên, bên Đỏ lùi Sĩ phục sát là nước quan trọng để giành chiến thắng. Bên Đỏ đi nước thứ 1,2,4 đều là những nước quan trọng để giành chiến thắng.

14. Sát chiêu của Đại sư Quách Trường Thuận

14.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Quách Trường Thuận (quân Đỏ) đấu với Đại sư Triệu Khánh Các trong giải cúp “Trường chuyên”.

Đỏ đi trước :



1. M3.4,... Tiến Mã phục chiếu đuổi Pháo thẳng nước. Nếu đi sai thành X2.5 thì X2-3; T7/5, P5/4, X3-5; S4.5, X5-7, bên Đen chiếm ưu thế. Cách tấn công sai lầm rất dễ xảy ra.

1 P8-6

2. P5-1,... Bình Pháo đánh Tốt phục sát là nước đi rất hay.

2 M1.3 Nếu đi sai thành X2.1 thì P1.3, T5/7, M4.6; Tg 5-4, P7-6 sát Đỏ thắng.

3. X2-3, M3/5

4. X3.1, X2-3

5. X3-5, X3/5

6. P1/1, M5/3

7. P1.4, T5/3

8. M4.6 Đen mất Xe thua cuộc,

14.2 Tiểu kết :

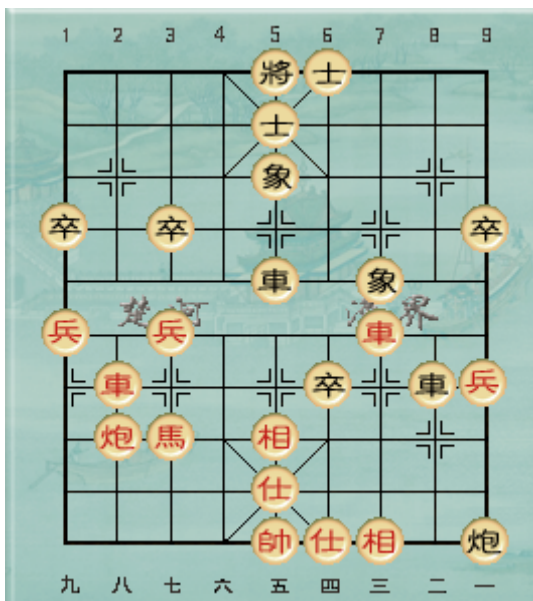
Trong cuộc trên các nước thứ 1.2.6.7 đều là những nước then chốt để bên Đỏ giành chiến thắng.

15. Sát chiêu của Đại sư Tổng Quốc Cường

15.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Tổng Quốc Cường (quân Đỏ) đấu với Đại sư Trì Tân Đức trong giải Cờ tướng cá nhân toàn Tung Cửa năm 1992.

Đỏ đi trước :



1. X3-6,..... Bình Xe phục sát là nước lợi dụng sát cuộc để chiếm thế rất hay. Nếu đổi thành đi M7.6 thì B6-5; M6.7, B5.1; X8-2, B5.1; Tg5-6,X5-6; P8/2, X6.3, bên Đen thắng thế

1, S5/4 nếu đi sai thành T5/3 thì X8.6; T7/5, X6.4; S5/4, X6.4; S5/4, X8-7, S6.5, P8.7 thành tuyệt sát.

2. X8-6, S6.5

3. P8.7, T5/3

4. Xt.5, X5/4

5. X6.6, Tg 5.1

6. X6-5 đến đây bên Đen mất Xe bại cuộc.

15.2 Tiểu kết :

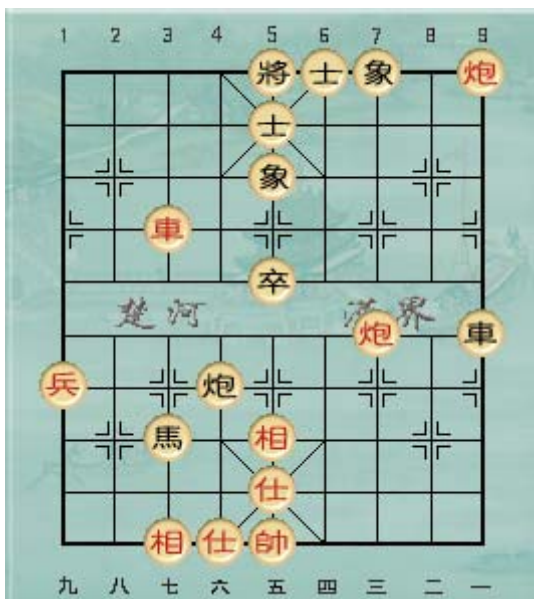
Trong cuộc trên các nước thứ 1,4 của bên Đỏ đều là những nước rất tinh diệu, nước thứ 4 là nước đi điển hình của sát cuộc “ Đại đàm Xe”.

16. Sát chiêu của Đại sư Thang Trác Quang

16.1 Thế cuộc thực chiến :

Đây là thế trận giữa Đại sư Thang Trác Quang (quân Đen) đấu với Đại sư Triệu Quốc Vinh trong giải vô địch Cờ tướng các Đại sư lần thứ nhất.

Đen đi trước :



1 P4-5 Bình Pháo vào trung lộ là nước tấn công quan trọng để tranh thế. Nếu đi sai thành X9/5, thì X7/4 thành thế hòa.

2. Tg5-4,..... Nếu đi sai thành P3/4 thì M3/4; X7/3 M4.6 bên Đỏ bại cuộc

2 M3/4

3. X7-6, M4/6

4. P1-2, M6.7

5. P2/9, M7.8

6. P3/5, X9-6

7. Tg4-5, X6-7 đến đây bên Đỏ mất Pháo thua cuộc

16.2 Tiểu kết :

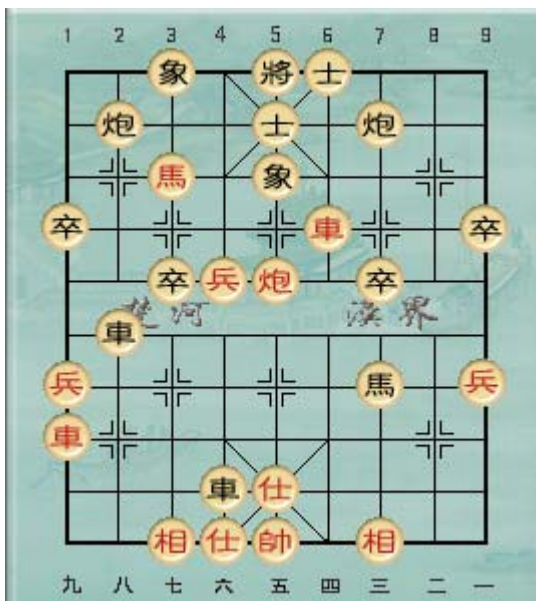
Trong cuộc trên, nước thứ 1 bên Đen bình Pháo vào trung lộ phục sát là nước rất quan trọng. Các nước dẫn đến thắng lợi của bên Đen là : 1,4,5,7. Nước thứ 6 là thủ thuật đổi chỗ của bên Đen, đây là nước đi có giá trị thực dụng. Nước thứ 5 tiến Mã chiếu Tướng là nước tấn công lợi dụng sát cuộc “Mã hâu Pháo, buộc đối phương thoái Pháo chống chiếu hết, dẫn đến mất Pháo bại cuộc. Nước thứ 2,3,4 bên Đen khéo léo di chuyển Mã tới vị trí tạo thành thế Xe Mã qui biên, đây là điều kiện bắt buộc để có thể giành thắng lợi.

VI-SÁT CHIÊU CỦA CÁC KỲ VƯƠNG NGHIỆP DƯ

1. Sát chiêu của Kỳ vương Tôn Thụ Thành

Kỳ vương Tôn Thụ Thành (quân đỏ) đấu với Đại sư Vu Ấu Hoa trong giải Cờ tướng đoàn thể toàn Tung Cửa năm 1993

Đỏ đi trước :



1. X9-4,... Bình Xe sang đường lạc đạo dọa chiếu hết là nước tấn công rất mạnh. Nếu đi sai thành Xe 4-5 thì P2-4; X9-4, X2-5 bên Đỏ rơi vào thế bại.

1, P7-6

2. Xt-6, P2-3

3. X4.6, X2-4

4. P5.1, M7/5

5. X6.2, X4/1

6. Tg5-4, Xt.1 Vì bên Đỏ phục X4.1 chiếu hết, nếu bên Đen đi M5.6, thì X4/5; P7/4, X4.7 chiếu hết, Đỏ thắng.

7. S5/6 đến đây bên Đỏ được Xe bên Đen nhận thua.

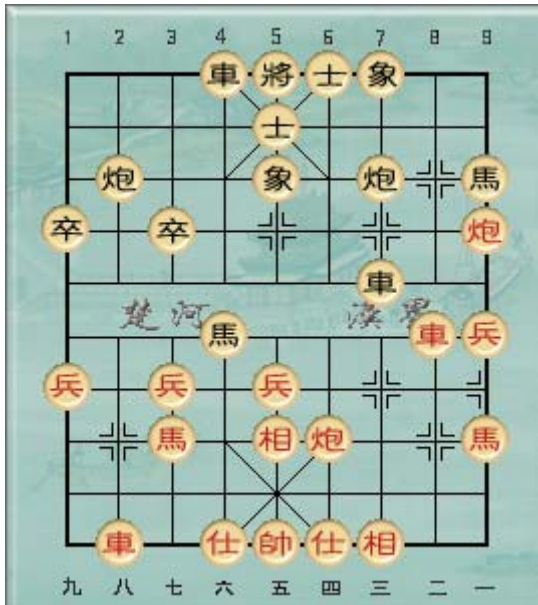
Tiểu kết :

Các nước thứ 1,2,3,4 đều là những nước then chốt dẫn tới chiến thắng của bên Đỏ đặc biệt là nước thứ 4 phục P5-2 thắng nước chiếu hết. Nước thứ 6 mượn mặt Tượng trợ công để tạo sát cuộc thiết môn thuyền, đây là nước rất hay để giành chiến thắng nhanh chóng. Nước thứ 2 bình Xe phục sát rất có giá trị thực dụng, nước thứ 3 tiến Xe chia cắt, đuổi Pháo là nước tranh thế tinh khôn.

2. Sát chiêu của Kỳ Vương Hầu Thiệu Trung

Kỳ Vương Hầu Thiệu Trung (quân Đen) đấu với Kỳ Vương Hồ Khánh Dương trong giải cá nhân toàn Tung Cửa năm 1992

Đen đi trước :



1P7.7 Thí Pháo đánh Tượng là nước lợi dụng sát cuộc để tấn công rất quan trọng nếu đổi thành đi M4/2 thì Xe8-7, bên Đỏ hơn Tốt dễ đi.

2. S4.5, M4/2 Thoái Mã đuổi Xe là nước tấn công áp dụng thế hoãn sát rất hay. Nếu đi sai thành M4.5 phục sát thì S5.6; P2-3,P1-5 bên Đen ở vào thế bị động.

3. X8.5, X7-2

4. T5/3, X4.3

5. P1/1, X2-7

6. T3.5, P2.5

7. S5/4, P2-5

8. X2-4, M9.7 đến đây bên Đỏ kém quân mạnh, thua cuộc.

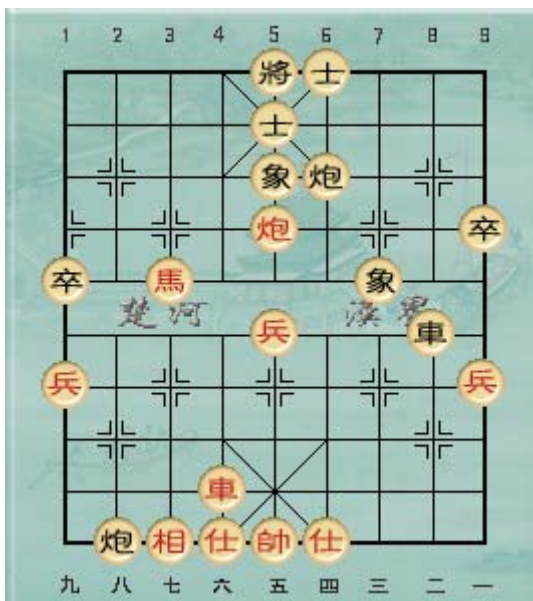
Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đen lợi dụng sát cuộc “ Cao điệu Mã” thí Pháo đánh Tượng tranh Tiên, đây là nước đi quan trọng để thắng cờ. Các nước thứ 1,2 là những nước dẫn tới chiến thắng của bên Đen. Nước thứ 6 là nước tấn công phá hoại hàng phòng ngự của bên Đỏ, cách tấn công này rất có giá trị thực dụng. Ở lượt đi cuối cùng, khi bên Đỏ đi P1.1 bên Đen đi P5-9, nước đi này là nước rất tinh diệu các bạn lưu tâm.

3. Sát chiêu của Kỳ vương Hồ Khánh Dương

Đây là thế trận giữa Kỳ vương Hồ khánh Dương cầm quân Đỏ đấu với Kỳ vương Hải Giao trong giải Cờ tướng cá nhân toàn Tung Cửa năm 1992.

Đỏ đi trước :



1. X6-8, Bình Xe phục sát là nước tấn công quan trọng. Nếu đổi thành đi B5.1 thì X8-3, bên Đỏ khó thắng.

1, Tg5-4

2. X8.8, Tg4.1

3. P5-6, X8/2

4. X8/1, Tg4/1

5. X8/2. Tg4-5 Nếu đi sai thành P2-1 thì M7.6; X8-4, M6.8; Tg4-5, X8-6, được Xe. Bên Đỏ có Xe Mã ba Tốt định thế thắng bên Đen song Pháo song Tốt Sĩ Tượng toàn.

6. P6-5, Tg5-4

7. X8-6 đến đây bên Đen nhận thua. Nếu bên Đen tiếp tục đi tiếp Tg4-5 thì Tg5.1, P2/7; Tg5-6, P2-4; X6-8, Tg5-4; M7.9, B9.1; M9.8, Tg4-5; M8/6, P6-4; X8.3; P4/2; X8-6 sát.

Tiểu kết:

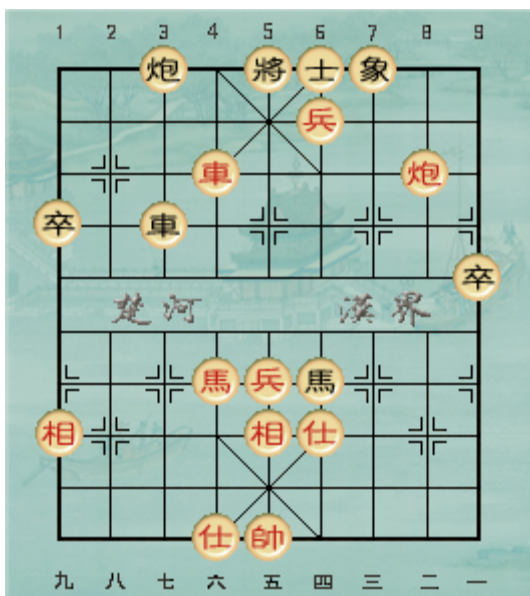
Trong cuộc trên nước thứ 1 bên Đỏ bình Xe thôi sát là nước tấn công rất quan trọng.

Nước thứ 3 bình Pháo cản Tượng phục sát là nước then chốt để giành chiến thắng. Nước thứ 4 là thủ thật dỗi chỗ khá tinh diệu, buộc bên Đen phải phòng thủ bị động, đặc biệt là nước bình Pháo vào trung lộ phục sát, Xe chiếm được vị trí trên đường lạc đạo, một vị trí có thể phát huy tối đa uy lực của nó.

4. Sát chiêu của Kỳ vương Hùng học Nguyên

Đây là thế trận giữa Kỳ vương Hùng học Nguyên cầm quân Đỏ đấu với Kỳ vương Lữ Khâm trong giải Cờ tướng toàn Tung Cờ năm 1990.

Đỏ đi trước :



1. X6-5,Bình Xe chiếu tướng là nước tấn công để nhanh chóng tạo sát cuộc. Nếu đổi thành đi X6.1 thì X3-5, bên Đỏ khó thắng.

1Tg5-4

2. P2/6,.... Lùi Pháo phục sát buộc đối phương ứng phó.

2 X3.4

3. P2-6,X3-4

4. X5-6,.... Trước tiên bình Xe chiếu Tướng là nước đi rất cần thiết. Trung thực chiến bên Đỏ đi X5-7, X4.1;X7.2, Tg4.1; M6.7, X4.1; Tg5.1 bên Đỏ thắng.

4 Tg4-5

5. X5-7, X4/1

6. X7.2, X4/6

7. B4.1, Tg5-6

8. X7-6. bên Đỏ được Xe thắng cuộc.

Tiểu kết :

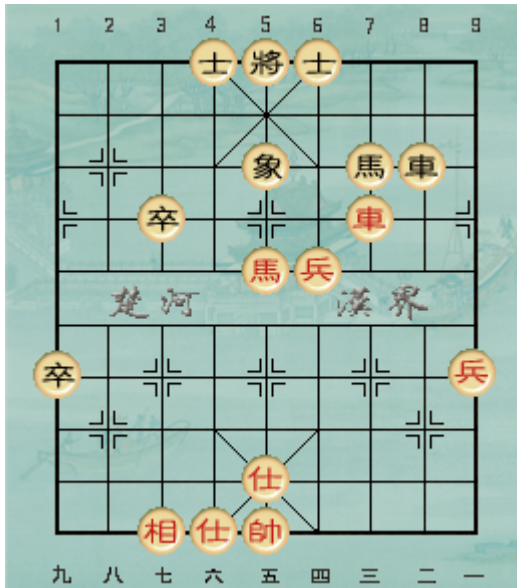
Trong cuộc trên bên Đỏ bình Xe chiếu Tướng thoái Pháo phục sát, bình Pháo chiếu Tướng.... một loạt những nước chiếu liên tiếp cuối cùng tạo ra cơ hội bắt Pháo, từ đó dẫn tới thắng cuộc.

5. Sát chiêu của Kỳ vương Vũ Thốt

Đây là thế trận giữa Kỳ vương Vũ Thốt cầm quân Đỏ đấu với Kỳ vương Triệu Khánh

Các trong giải vô địch Cờ tướng cúp “ Nhất châu” các kỳ thủ nghiệp dư.

Đỏ đi trước :



1. M5.6,....Tiền Mã treo góc để tạo điều kiện cho sát cuộc “ Dịch Xe Qua”. Nếu đi sai thành Tốt 4 tiến 1 bên Đỏ khó thắng.
- 1, Tg5.1
2. B4.1, Tiền Tốt nhằm chuẩn bị cho nước đuổi Mã, vì còn nước tiến Xe phục sát nên bên Đen chắc chắn mất Mã.
- 2, Tg5-4
3. M6/5, S4.5
4. M5.7, Tg4/1
5. M7.5, Tiền Mã bắt Tượng, nước tiếp theo phục B4.1 đuổi Mã và Xe 3-6! Tg4-5, M5.7 thành sát chiêu “Mã Ngọa tào”.
- 5, M7/8
6. B4.1,..... Tiền Tốt sau đó phục đi Xe3-6 và Tiền Mã chiếu hết.
- 6, Tg4.1
7. X7-6, S4.5
8. M5.4, Tg4/1
9. X6.1, Tg4-5
10. X6-5 Đen nhận thua.

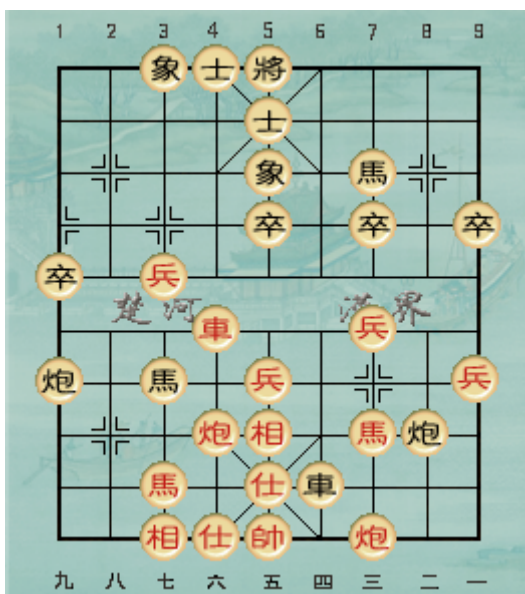
Tiểu kết :

Trong cuộc trên Đỏ dùng thế “ dịch xe qua” buộc đối phương phải phòng thủ, sau đó dùng thế “ Mã Ngọa tào” dẫn Tốt vào Cửu cung. 2 đợt tấn công này lần lượt bắt Tượng và Sĩ của bên Đen, từ đó hình thành thế tuyệt sát. Nước thứ 6 bên Đỏ thí Tốt phục sát là nước rất có giá trị thực dụng.

6. Sát chiêu của Kỳ vương Kim Ba

Đây là thế trận giữa Kim Ba cầm quân Đen đấu với Đại sư Hứa ngân Xuyên trong giải Cờ tướng toàn Tung Cửa năm 1995.

Đen đi trước :



1, M3.4 Nhảy Mã vào góc chết tạo điều kiện cho Pháo đuổi Tượng là nước đi khá mạnh dạn, nhưng nước đi này lại nước tranh thế rất tinh diệu.

2. M3/2,Nếu đổi thành đi X6-4 thì P8-5; S5/4, S6-7; P3-2, P1.2! Nước tiếp theo phục M4/6, thì Mã chiếu Tướng và X7-5 chiếu hết, Đỏ thua.

2, P8/2

3. X6/1, X6-8

4. X6-9, P8.4

5. P3.2, X8-7

6. Tg5-4, X7.1

7. Tg4.1, P8-4 thì Pháo đánh Sĩ, bên Đen thuận lợi hơn.

8. P3.4, X7-8

9. P6/2, X8/1

10. Tg4/1, X8-5 bình Xe bắt Sĩ tạo thành thế “liệt Mã Xe” buộc đối phương phải ứng phó.

11. X9-6, X5-8

12. Tg4-5, M4/6

13. Tg5-4, X8-3

Nước đúng, nếu đi sai thành X8-5 phục sát thì P6.1, sát chiếu bên Đen bị phá, bên Đen mất quân rơi vào thế bại.

14. P6.2, X3-4 15. X6.2, M6/8 đến đây bên Đen đi M8/6 thắng nước. Đỏ bại cuộc.

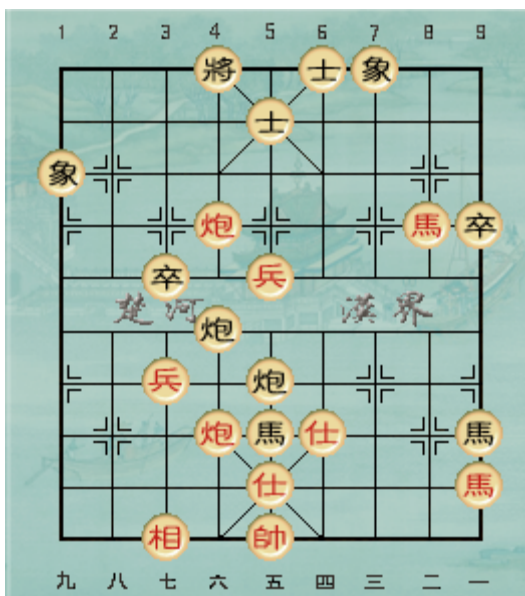
Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đen dùng cuộc “liệt Mã Xe”, “Xe Mã lãnh trước” để bắt Mã và đôi Sĩ của đối phương từ đó giành chiến thắng. Đây là trận đấu mà bên Đen đã vận dụng một cách hoàn hảo các sát cuộc để từng bước dồn ép đối phương cuối cùng là chiến thắng.

7. Sát chiếu của Kỳ vương Trịnh nãi Đông

Đây là thế trận giữa Trịnh nãi Đông cầm quân Đỏ đấu với Đại sư Vũ ấu Hoa trong giải Cờ tướng toàn quốc 1995.

Đỏ đi trước :



1. Pt-8,... Bình Pháo chiếu Tướng là nước đi hay, lợi dụng sát chiêu “Mã ngọa tào” để thoái Pháo giải sát hoàn sát bắt được Mã giữa. Nếu đi sai thành T7.5 thì M9.7; Tg5-4 P5-6 sát. Còn nếu đi Pt-5 thì P5-4; P6.2, M5/4 bên Đen dễ đi.

1, P5-4

2. T7.5, M9.7

3. Tg5-4, P4.2

4. S5.6 tới đây bên Đỏ hơn quân hơn thế giành thắng lợi.

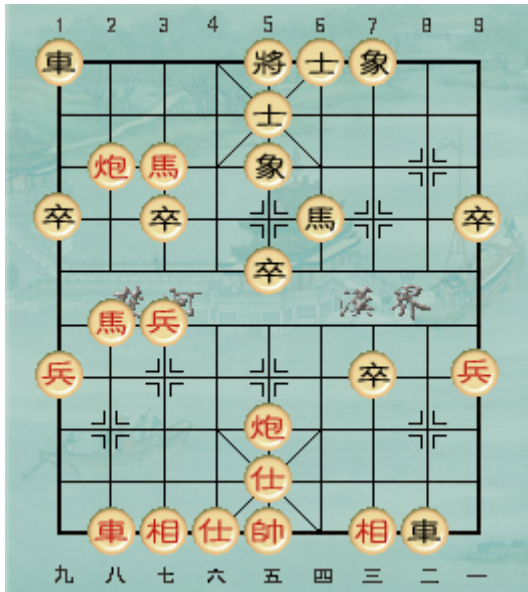
Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đỏ bình Pháo sang lộ 8 chiếu Tướng không những có thể phòng thủ hiệu quả(chống nước “ Mã Ngọa tào” của bên Đen) mà còn tấn công trả lại bên Đen. Các nước thứ 1,2 đều là những nước quyết định thắng bại của bên Đỏ trong đó nước đi đầu tiên dễ đi sai thành Tượng 7.5 hoặc Pt-5. Thoái Pháo về để chống Mã ngọa tào là nước phòng thủ rất hay được sử dụng, hơn nữa bên Đỏ còn có thể tạo thành thế tấn công song Pháo trên đường lạc đạo và Mã ngọa tào, cách tấn công này có uy lực, tuy nhiên hậu Pháo phải luôn được an toàn và Mã ngọa tào không bị tấn công.

8. Sát chiêu của Kỳ vương Trần Ngự

Đây là thế trận giữa Trần Ngự cầm quân Đen đấu với Đại sư Vạn Xuân Lâm trong giải Cờ tướng toàn TC năm 1995.

Đen đi trước :



1, M6.5 Nhảy Mã vào trung lộ là nước đúng, buộc đối phương phải ứng phó. Nếu đối thành đi X8-7 thì S5/4 M6.5, S6.5 bên Đen ít quân bại cuộc.

2. P5-4, M5.6

3. S5.4, X8-7

4. Tg5.1, B7-6 vì Xe 1 bị phong chỉ có Tốt qua Hà trợ công thì mới có thể tạo thành thế công hiệu quả. Nếu đi X1-3 thì M8.9 Đỏ dễ đi.

5. X8.2, X7/1

6. Tg5/1, B6.1

7. X8-4, X1.2

Đến đây P8 bên Đỏ bị đuổi, bên Đỏ nhận thua.

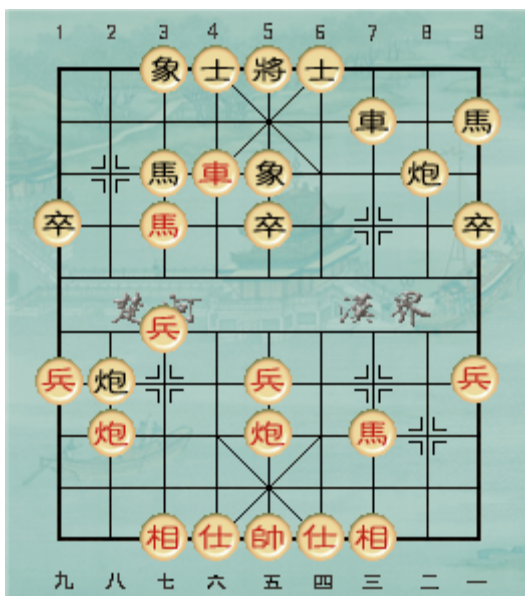
Tiểu kết :

Trong cuộc trên ngay nước đầu tiên bên Đen lợi dụng sát cuộc tấn công vào cánh bên phải của đối phương, khiến đối phương mất Sĩ, Tượng. Nước thứ 4 bình Tốt đuổi Sĩ dụ Xe 8 bên Đỏ rời khỏi vị trí khiến Pháo 8 bị tấn công dẫn tới bại cuộc. Bên Đen nhảy Mã trước rồi tiến Xe bắt Sĩ Tượng, cách tấn công này rất có giá trị thực dụng.

9. Sát chiêu của Kỳ vương Vạn xuân Lâm

Đây là thế trận giữa Vạn xuân Lâm cầm quân Đỏ đấu với Kỳ thủ Lí ai Đông trong giải Cờ tướng toàn TC năm 1995

Đỏ đi trước :



1. M7.5,..... Thí Mã và Thí Xe bắt Tượng phục sát là nước tấn công quan trọng.

1 X7.1 Nếu đổi thành đi T3.5 (nếu đi P8-4 thì M5-3; Tg5.1, B7.1, bên Đen tất bại) thì X6-5; S6.5, X5-2 bên Đen thất thế.

2. P5.4, S6.5

3. M5.3, Tg5-6

4. P8-4 đến Đây bên Đỏ phục Xe 6-4 và Pháo 5-4 chiếu hết. Đỏ thắng.

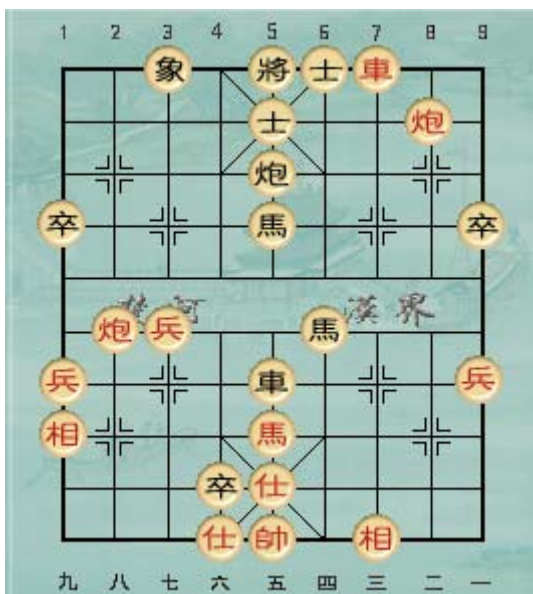
Tiểu kết :

Trong cuộc trên các nước thí Mã bắt Tượng là nước rất quan trọng dẫn đến thắng lợi của bên Đỏ. Các nước thứ 1,2,3,4 đều là những nước quyết định, trong đó nước thứ 1 rất dễ mắc sai lầm. Đặc biệt nước thứ 4 bên Đỏ bình Pháo sang đường lạc đạo thí Xe phục sát, đây là nước đi rất tinh diệu, nước thứ 2 tiến Pháo chiếu Tượng là nước tạo tiền đề cho sát chiếu về sau này. Tấn công Pháo trên đường lạc đạo là nước tấn công khá hiệu quả nhất là trong trường hợp Tượng đối phương không thể di chuyển vào trung lộ.

10. Sát chiếu của Kỳ vương Lí Trí Bình

Đây là thế trận giữa Lí trí Bình cầm quân Đen đấu với Đồng bản Bình trong giải Cờ tướng toàn Tụng Cửa năm 1990

Đen đi trước :



1, M6.5 Tiến Mã bắt Mã giữa phục sát là nước cờ khá hay. Nếu đi sai thành X5-8 thì P2.1; M6.5, T3.5; P5.5, Tg5-4, bên Đỏ có thể chống cự.

2. T3.5,..... Nếu đi sai thành P2.1 thì B4.1! Tg5-6 (nếu đi S5/6 thì Mt.3; Tg5-4, X5-6 sát Đỏ thắng), X5-4; Tg6-5, Mt.3; Tg5-4,X4-6; S5.4, X6.1 sát Đỏ thắng.

2, X5-8

3. P2.1, X8.3

Đến đây bên Đỏ mất Pháo bại cuộc.

Tiểu kết :

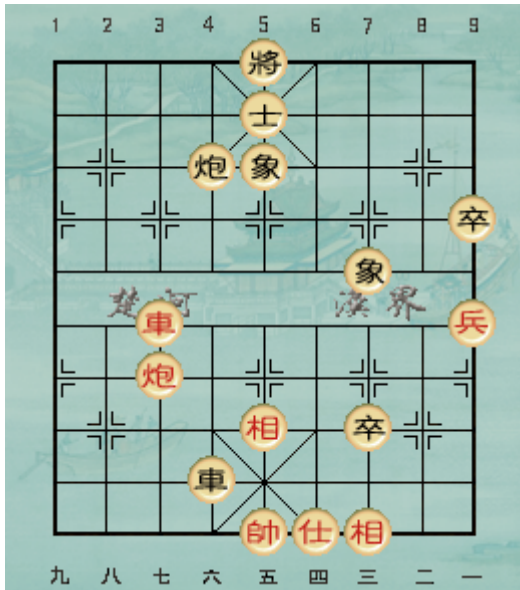
Trong cuộc trên các nước thứ 1,2,3 là những nước then chốt để giành chiến thắng của bên Đen, trong đó nước thứ 1 rất dễ đi sai thành X5-8 hoặc M6.4.

VII-SÁT CHIÊU CỦA CÁC KỲ THỦ TRẺ VÀ CÁC NỮ KỲ THỦ

1. Sát chiêu của Vương Bản

Đây là thế trận giữa kỳ thủ Vương Bản cầm quân Đen đấu với Quách Gia Hưng trong giải Cờ tướng toàn Tung Cửa năm 1992

Đen đi trước :



1, P4.4 Tiến Pháo phục nước P4-5 thôi sát, lại có thể chặn P7 bên Đỏ bình sang lộ 1 đuổi Tốt tranh tiên. Nếu đi sai thành T5/7 thì P7-5; P4-5, X7.5; X4/8, X7-6; Tg5-4, S4.5; P5-9, P5-1; P9.3, P1.3 thành thế hòa.

2. X7-5, B7-6

3. S4.5, B6.1

4. T5.3 Nếu đi sai thành S5.4 thì P4-6, P7/3, Tg5-4 thành tuyệt sát bên Đen thắng

4, P4-8

5. X5/2, P8-5

6. P7-4, S5.4

7. P4-5, Tg5-4

Đỏ thua cuộc.

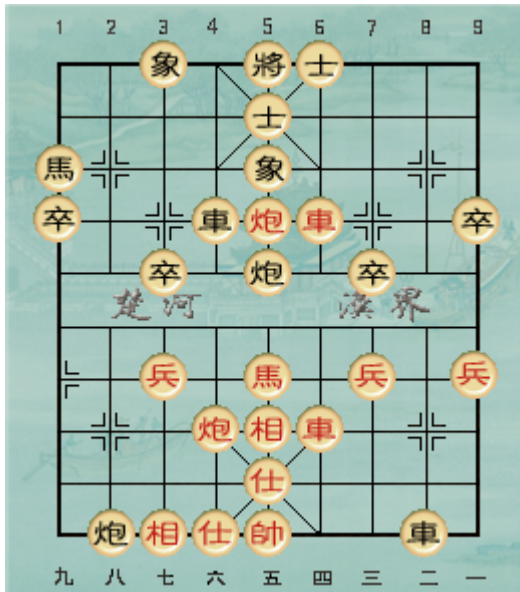
Tiểu kết :

Trong cuộc trên, bên Đen thắng cờ ở các nước 1,5,6 trong đó nước đi Tốt nhập Cung là nước cơ sở để giành chiến thắng, đặc biệt nước phối hợp Xe Tốt Tượng tạo thành thế “Nhị quý phách môn” bắt Sĩ chiếu Tượng là nước đi rất hiệu quả. Bên Đen dễ mắc sai lầm ở nước thứ 1.

2. Sát chiêu của Tôn dũng Chinh

Đây là thế trận giữa Đại sư Tôn dũng Chinh cầm quân Đỏ đấu với Đại sư Dương hán Dân trong giải Cờ tướng toàn Tung Cửa năm 1995.

Đỏ đi trước :



1. T5/3,... Thí Tượng phục sát là nước đi rất hay. Nếu đi sai thành S5/4 thì X8/9 bên Đỏ nhọc công vô ích.

1, X4-5 Thí Xe ăn Pháo là nước buộc phải đi.

2. Xt-5, P2/5

3. Tg5-4, X8-7

4. Tg4.1, B1.1

5. P6.6, X7/3

6. X5.1, Tg5-4

7. X5-7, X7-5

8. P6/7, B7.1

9. X4-6, Tg4-5

10. X7.2, S5/4

11. X7-6, Tg5.1

12. Xs.1, Tg5.1

13. Xs/1, Tg5/1

14. Xt/1 đến đây bên Đen nhận thua.

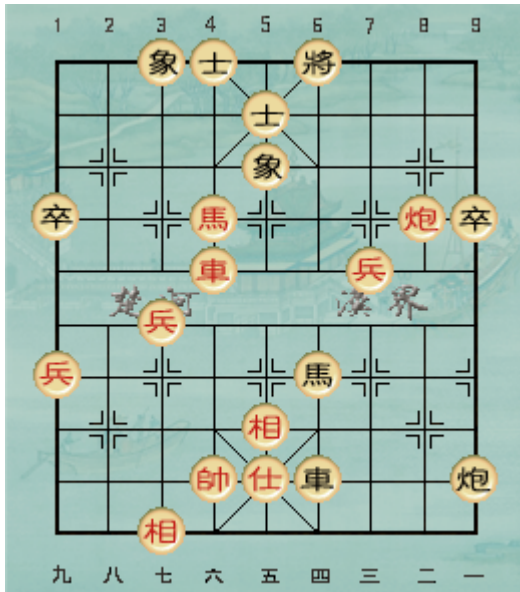
Tiểu kết:

Trong cuộc trên, bên Đỏ lợi dụng sát cuộc “Thiết môn Thuyền” để bắt Xe Đen chiếm thế hơn quân, cuối cùng dùng sát cuộc “Nhị Xe sau” để thắng cuộc.

3. Sát chiêu của Hồng Trí

Đây là thế trận giữa Hồng Trí cầm quân Đen đấu với Đại sư Thượng Uy trong giải Cờ tướng toàn quốc Tung Cửa năm 1995

Đen đi trước :



1, M6/4 Thoái Mã phục bắt Xe là nước quan trọng để giành chiến thắng, cũng là nước phục tấn công bí mật. Nếu đi sai thành X6-5 thì Tg6/1; M6.7, X6-4; S5.6, X4.2; T6-5, P2-5; T5/7(nếu đi S4.5 thì M6.7 chiếu hết, Đỏ tức thắng), M6.7; T5.1, M7/5 chiếu hết, Đỏ thắng.

2. B7.1, M4.5

3. X6/3, M5.7 Nước đúng, Nếu đi sai thành X6-5 thì Tg6/1; M5/7, X6-5; S5.6, M6.7, bên Đỏ có thể công.

4. Tg6.1, X6-5

5. X6-4, S5.6

6. X4.5, Tg6-5

7. P2/5, X5.1

8. Tg6.1, M7/5

9. Tg6.1,.....Nếu đổi thành đi P2.1, thì X5-4; Tg6-5, M5.7; P2/1, X4/6 bên Đen thắng thế.

9, P9/1

10. X4/5, X5-4

11. P2-6, M5.6

12. X4/1, X4/1 . Đen thắng cuộc.

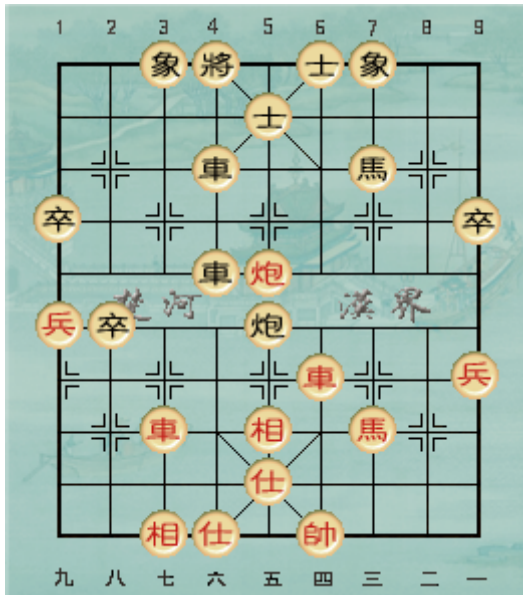
Tiểu kết :

Trong cuộc trên, nước thứ 1 bên Đen thoái Mã phục rút bắt Xe là nước cờ rất hay, nước đi này rất dễ đi sai thành X6-5. Nước thứ 4 bên Đen tiến Xe thí Mã phục sát là nước tấn công rất mạnh.

4. Sát chiêu của Tạ Vân

Đây là thế trận giữa nữ Kỳ thủ Tạ Vân cầm quân Đen đấu với kỳ thủ Mã thiên Việt trong giải Cờ tướng cá nhân toàn quốc năm 1992.

Đen đi trước :



1, Xt-5 Thí Tượng bắt Pháo là nước đi rất mạnh dạn.

2. X7.7, Tg4.1

3. Tg4.1, X5-6

4. M3.4, M7.8

5. S5.4, X6.1

6. X4-5, X4.6

7. S6.5, M8.7

8. Tg4/1, X6.2 Thí Xe là nước bắt buộc để tạo sát cuộc và cũng là nước cờ tinh diệu.

9. S5.4, X4.1 đến đây bên Đen tiến Xe chiếu bắt Tượng thắng cuộc.

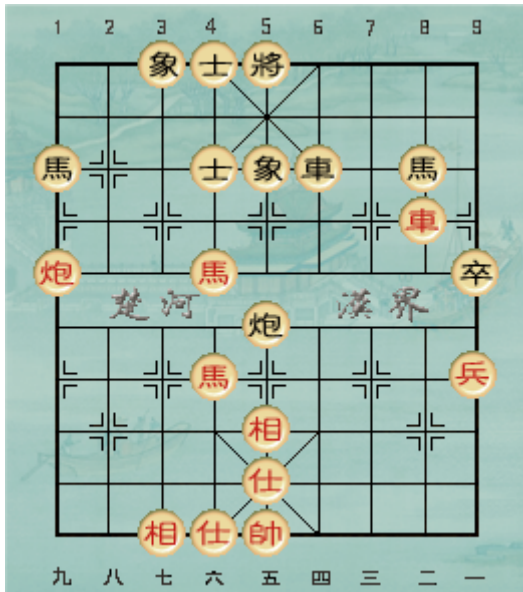
Tiểu kết :

Trong cuộc trên nước thứ 7 tiến Mã chiếu Tượng và nước thứ 8 thí Xe tạo sát cuộc đều là những nước rất quan trọng.

5. Sát chiêu của Hồ Minh

Đây là thế trận giữa kỳ thủ Hồ Minh cầm quân Đỏ đấu với kỳ thủ Lê đức Linh trong giải Cờ tướng toàn Tung Của năm 1992.

Đỏ đi trước :



1. Ms.5, Tiến Mã đuổi Xe phục sát là nước rất quan trọng để giành chiến thắng. Nếu đổi thành đi Mt.8 thì Tg 5-6 phục sát. Bên Đen dễ đi.

1, X6-7 nếu đổi thành đi X6.2 thì M5.6, Tg5-6, P9-4 được Xe, Đỏ thắng thế.

2. M5.6, Tg5.1 Nếu đổi thành đi Tg5-6, thì Xe2-4; X7-6, X4.1; M8/6, Tg5-4; S4.5, X4.1 chiếu hết. Đỏ thắng.

3. Ms.4 đến đây bên Đen nhận thua, nếu tiếp tục đi Tg5-6(nếu đi Tg5-4, thì P9-6 thành sát cuộc “Mã hậu Pháo”, Đỏ thắng), thì P9-4; X7-6, X2.1; S4.5, M6/5, bên Đỏ được Xe thắng cuộc.

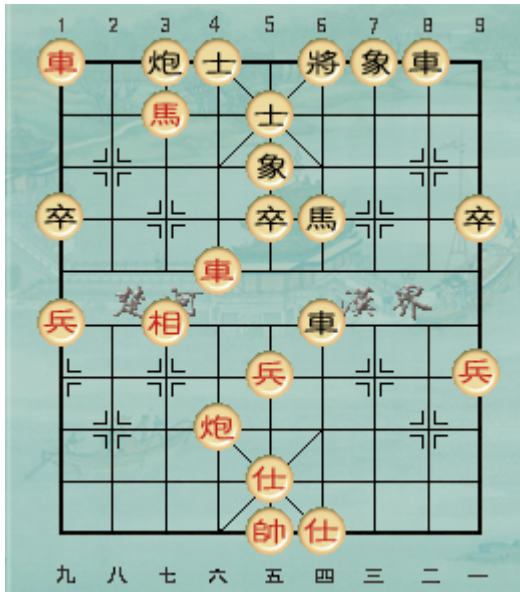
Tiểu kết :

Trong cuộc trên, bên Đỏ tiến Mã đuổi Xe thắng nước tạo cơ hội Mã treo góc chiếu Tượng, đặc biệt là nước thứ 3 Ms.4 chiếu Tượng là nước tấn công hiệu quả nhất, nó tạo điều kiện cho Pháo Đỏ tấn công, cách phối hợp song Mã Pháo để tấn công có giá trị thực dụng rất cao.

6. Sát chiêu của Cao Hoa

Đây là thế trận giữa nữ Đại sư Cao Hoa cầm quân Đỏ đấu với Đại sư Liễu Tỉnh trong giải Cờ Tướng Tung Cờ năm 1995.

Đỏ đi trước :



1. P6-4,..... Nước đúng, nếu vội đi P6.7, thì X6-3; M7/8 (nếu đi P6-3, thì X3/4, bên Đen hơn quân thắng thế), X3.4; S5/6, X8.4; X6-2, M6.8, bên Đỏ rơi vào thế bại.

1, X8.7

2. X9/3, P3.5

3. X9-5, X8-6 nếu đổi thành đi S5.6 thì X6.4; Tg6.1, X5.1 ; nước tiếp theo phục X5-4 chiếu hết, bên Đen tốc bại.

4. S5.4, X6.2

5. S4.5, X6/1

6. X6.1, M6.8

7. X5-2 đến đây bên Đen nhận thua.

Nếu tiếp tục đi M8.7 thì X6-4; X6/3, X2-4 chiếu hết. Đỏ thắng.

Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đỏ lợi dụng hình thức hoãn sát để bắt Xe Đen. Nước thứ 1 rất dễ đi sai thành P6.7 đánh Sĩ. Chiến thuật kèm chế thường mang tính tấn công, các bạn hãy lưu tâm.

7. Sát chiêu của Đơn lệ Hà

Đây là thế trận giữa nữ Đại sư Đơn lệ Hà cầm quân Đỏ đấu với Hùng Diễm trong giải Cờ tướng toàn Tung Của năm 1992.

Đỏ đi trước :

1. P5-3, X5-7 Đây là nước buộc phải đi. Nếu đổi thành đi S5.6 (nếu S5.4, thì B5-6; X5.1, S4.5; X5/2, B6.1; X5-7, X7-5; S6.5, B6-5; Tg5-6, X5-4 sát, Đỏ thắng), thì B5-4; X5.1, S4.5; X5/2, P3.5; S6.5, P3-6; S5/4, B4.1; nước tiếp theo phục X7-3 thành tuyệt sát, Đỏ thắng.

2. X7/4, X7.2

3. S4.5, P4.4

4. Tg5-6, S5/4

5. X7.2 đến đây bên Đen nhận thua. Nếu tiếp tục đi P4/3, thì X7.3 P4.3, X7-6 bắt chết Pháo bên Đen bại cuộc.

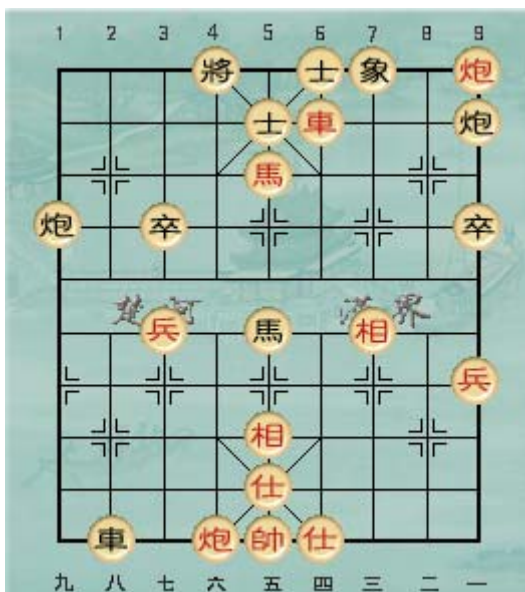
Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đỏ phục sát đề phong Xe Đen, sau đó dùng Tượng trợ công buộc đối phương dâng Pháo và thoái Sĩ cuối cùng thất trận. Nước thứ 2 bên Đỏ thoái Xe đuôi Xe là nước đi rất hay, nước thứ 5 dùng Xe đuôi Pháo là nước rất có giá trị thực dụng.

8. Sát chiêu của Hoàng Vi

Đây là thế trận giữa nữ Đại sư Hoàng Vi cầm quân Đỏ đấu với Đại sư Hồ Minh trong giải Cờ tướng toàn Tung Cờ năm 1995.

Đỏ đi trước :



1. X4.1, Nước tấn công trên là nước đi thường gặp trong thực chiến. Nếu đổi thành đi X4-1 tham bắt Pháo thì P1.5; S5.6, P1-4; nước tiếp theo phục Mã 5.4, Tg5.1; X2/1 sát.

Đỏ bại cuộc.

1, Tg4.1

2. M5/7, Tg4.1

3. X4/6,..... Nếu đi sai thành S5.6 (nếu đi X4-3, thì M5.6! S5.4, X2-4; Tg5.1, X4/6, bên Đen có thể chống cự), thì X2-4; Tg5-6, S5/6, bên Đen có thể chống cự.

3, M5.6

4. X4/1 đến đây bên Đỏ thắng thế.

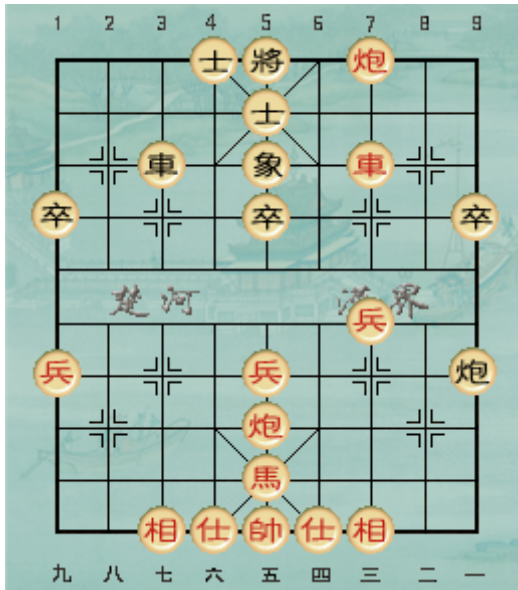
Tiểu kết :

Trong cuộc trên nước thứ 1,2,3 đều là những nước then chốt dẫn tới thắng lợi của bên Đỏ, trong đó nước thứ 1 rất dễ mắc sai lầm thành X4-1. Nước thứ 1 bên Đỏ lợi dụng uy lực của Mã giữa dùng Xe bắt Sĩ, sau dùng Mã chiếu Tướng khiến Tướng đối phương bị vây khốn, sau cùng thoái Xe chiếu bắt Tướng thắng cuộc.

9. Sát chiêu của Ngũ Hà

Trong hình là thế trận giữa nữ Đại sư Ngũ Hà đấu với Đại sư Văn Tĩnh trong giải vô địch Cờ tướng cá nhân Tung Cửa năm 1995.

Đỏ đi trước :



1. P5-2, Bình Pháo phục sát là nước tấn công quan trọng. Nếu đi sai thành P3-2 thì P9-7 bên Đen có thể chống cự.

1, P9-8

2. P3-1, P8/2

3. B3.1,.... Nếu đi sai thành X3.2, thì S5/6, X3/4, P8/4 thế công của bên Đỏ bị hóa giải, bên Đen thắng thế.

3, P8-9

4. P1-3, Tg5-6

5. P2.7, Tg6.1

6. X3.1, Tg6.1

7. B3.1,.... tiến Tốt phục sát là nước tấn công quan trọng để nhanh chóng thắng cuộc.

7, T5/7

8. B3-4, Tg6-5

9. X3/1, S5.6

10. B4-5, Tg5-4

11. X3-4, B4.1 .

Đến đây bên Đen mất Xe bại cuộc.

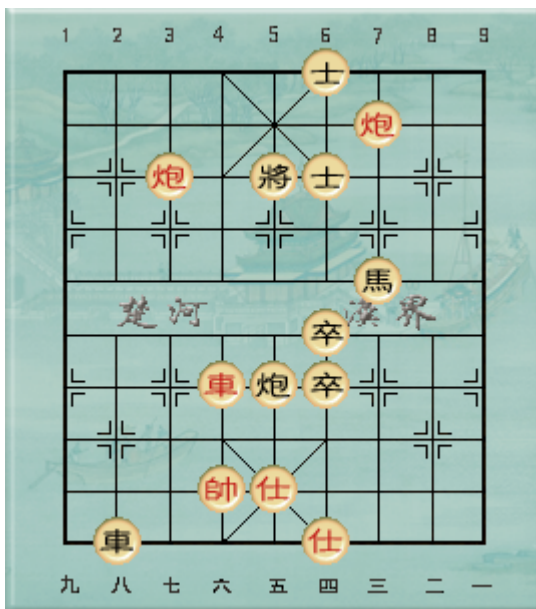
Tiểu kết :

Trong cuộc trên bên Đỏ bình Pháo phục sát và thí Pháo tiến Tốt phục sát là hai nước quan trọng để giành chiến thắng.

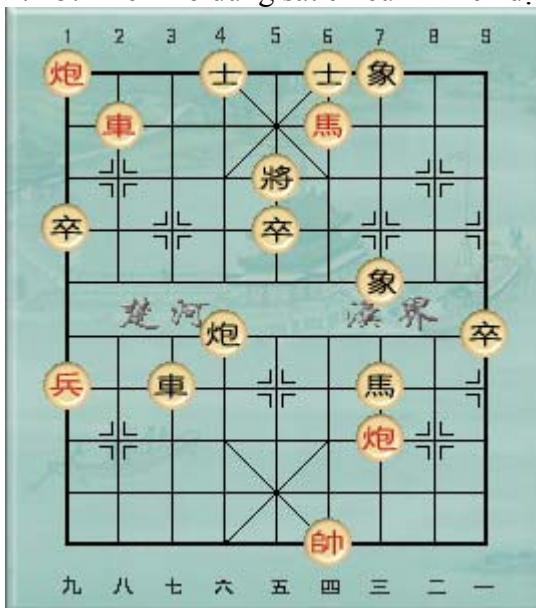
VIII-BÀI TẬP VỀ SÁT CHIÊU

Hỏi Đáp về Sát Chiêu

Đỏ đi trước có thể thắng cuộc được không ?

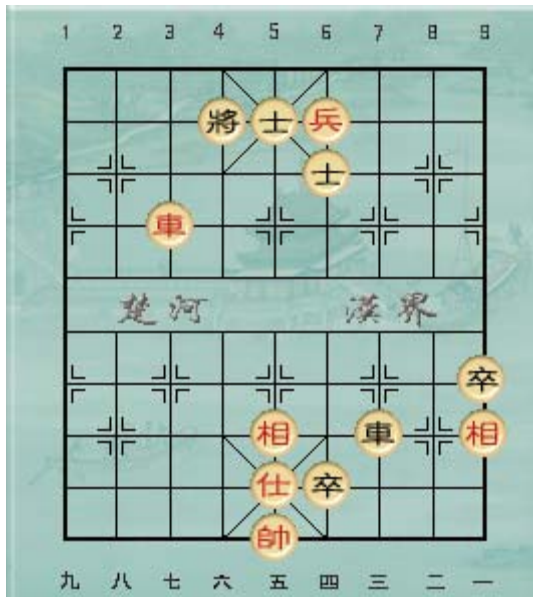


1. X6.4,... nước đúng, nếu đi sai thành X6.2 thì M7.5! bên Đen giải hoàn sát thắng thế.
1, Tg5/1
2. X6.1,..... Đây là nước tấn công rất quan trọng, nếu đi sai thành P3.1 chiếu hết, thì X2/8 bên Đỏ hết nước tấn công, thất thế.
2, Tg5-1
3. P7-5, M7.5
4. P5.1 Bên Đỏ dùng sát chiêu “ Thiên địa Pháo” chiếu Tướng thắng cờ.

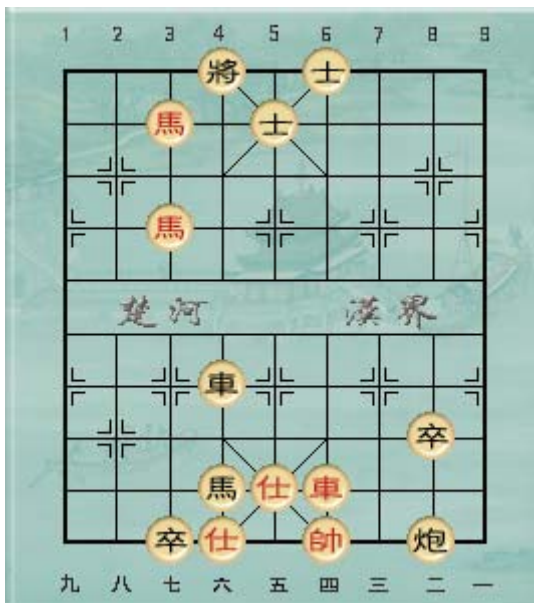


1. M4.6, Tg5-4
2. M6/4, Tg4-5
3. X8-6, Nếu đổi thành đi P9-3 , thì X3.3, Tg4.1, Xe3/1;Tg4.1, M7/5; Tg4-5, P4/1; M4/3, Tg5-4; X8/2, X3-6 bên Đỏ chắc chắn bại cuộc
3, X3.3
4. Tg4.1, X3/1
5. Tg 4.1, M7/5

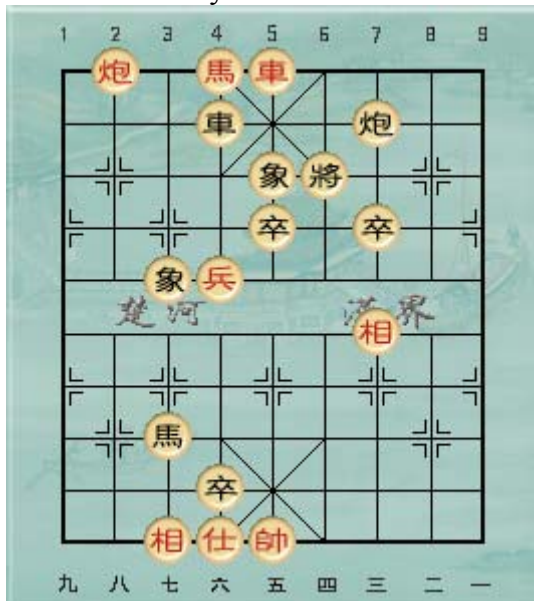
6. Tg4-5, P4/2
7. P9-6, P4/3
8. M4/3, M5/6
9. X6.1, S6.5 nếu đổi thành đi Tg5/1 thì X6/3 bên Đỏ thắng thế.
10. X6/3, Tg 5-6
11. X6-5, X3-6
12. P3-4, M6.7
13. X5-4 đến đây bên Đỏ dùng sát chiêu “Mình xe Chiêu”



1. X7-6,..... Nếu đi sai thành T5.3 thì X7-2, bên Đỏ rơi vào thế bại
- 1, S5.4
2. Tg5-6, S6/5
3. X6-5, Tg4/1
4. B4-5, X7/3
5. X5-6, X7/2
6. X6-6, X7-5
7. X8.2 Đen thua cuộc. Các nước thứ 1,2,3 đều là những nước then chốt để bên Đỏ giành chiến thắng

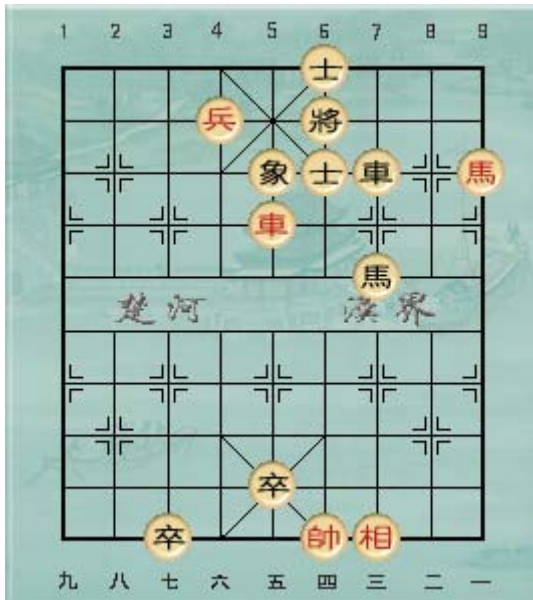


1. Mt/5, Tg4-5
2. M5.3, Tg5-4
3. M7.8, Tg4.1
4. M3/5,...Nếu đi X4/5 thì M4/5, Phục M5.7 tấn công Tg Đỏ, bên Đen có thể chống cự
- 4 S5.6
5. M5.4, Tg4-5
6. X4.6, X4-5
7. X4.1, Tg5/1
8. M8/6, Tg5-4
9. X4-6, Tg4-5
10. X6-8, Tg5-4
11. X8.1 đến đây bên Đỏ tiến Xe chiếu hết thắng cuộc,



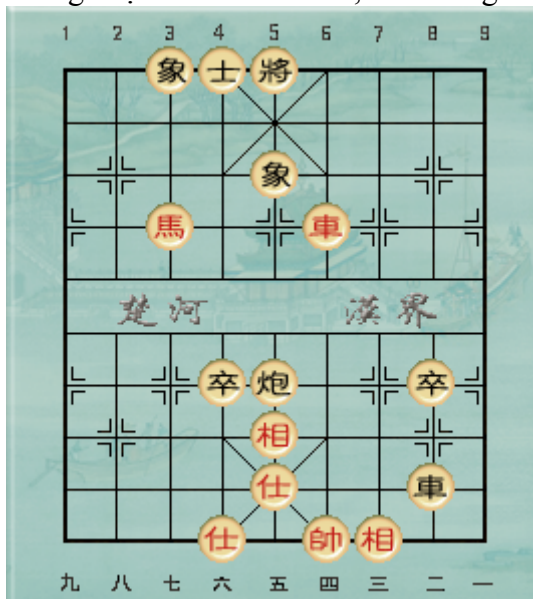
1. X5-4, P7-6
2. X4/1, X4-6

3. P8/2, T5/3
4. M6/7, T3.5
5. M7/5, T5/3
6. M5.7, T3.5
7. M7.6, T5/3
8. M6/5 Đỏ thắng cuộc.



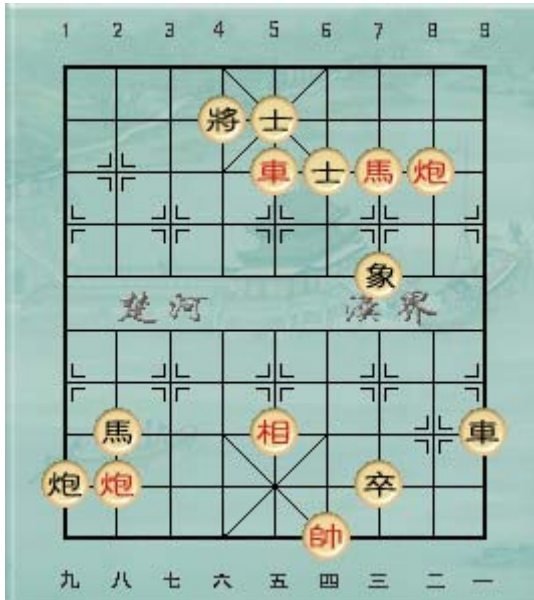
- 1 M1.2, X7/2
- 2 X5-3, S6.5
- 3 X3.3, M7/8
- 4 X3-5, M8/7
- 5 B6-5 Đỏ thắng cuộc

Trong cuộc bên nước thứ 1,2 là những nước huyệt của bên Đỏ

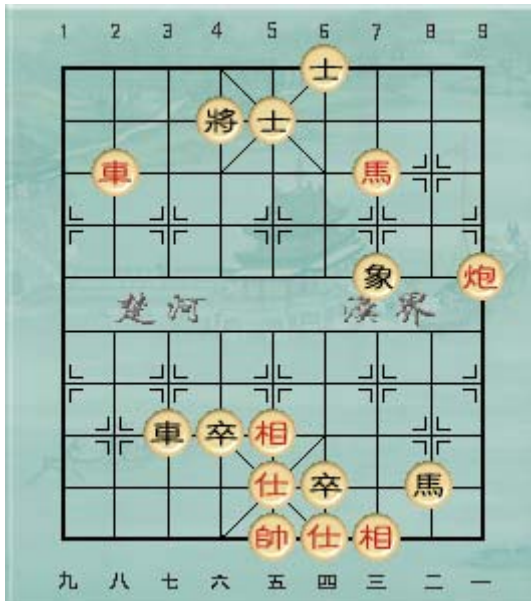


- 1 X4.3, Tg5.1

2 M7.8, Tg5-4
 3 X4-6, Tg4-5
 4 M8/9, P5-6
 5 X4-6, T5.7
 6 M9.7, Tg 5.1
 7 X4/6, Tg5-4
 8 X4-6, Tg4-5
 9 X6.5, tới đây Đỏ đi M7/6 chiếu tướng thắng cuộc.
 Các nước thứ 1,2 ,4 là những nước huyết của bên Đỏ.



1 M3.4, S5/6
 2 X5-6, Tg4-5
 3 P8-9, T7/5
 4 X6-5, Tg5-6
 Đến đây bên Đỏ dùng Xe chiếu hết thắng cuộc,



Sát chiêu thứ 1 :

- 1 P1.3, S5.6
- 2 M3.4, Tg4-5
- 3 M4/2, Tg 5/1
- 4 X8.2

Sát chiêu thứ 2 :

- 1 X8.1, Tg4.1
- 2 P1.2, T7/9
- 3 X8/1, Tg4/1
- 4 M3/5, Tg4/1
- 5 X8.2.